

BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV VÀ TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV KHUYẾN NGHỊ CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN TRƯỚC KHI THAM GIA ĐẤU GIÁ.



# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU

### TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

---

#### TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ



#### TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Địa chỉ: Số 63 Đường Yersin, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (0274) 3829534 / (0274) 3829535

Fax: (0274) 3824112

Website: [www.thalexim.vn](http://www.thalexim.vn)

---

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ



**HOSE**

#### SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 21 7713

Fax: (028) 3821 7452

Website: [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn)

---

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN



#### CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3974 1771

Fax: (024) 3974 7572

Chi nhánh TP.HCM: Số 49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3820 9996 / (028) 3820 1883

Fax: (028) 3820 8099

Website: [www.vietinbanksc.com.vn](http://www.vietinbanksc.com.vn)

---

Bình Dương, năm 2017

# MỤC LỤC

<b>PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA.....</b>	<b>9</b>
1. Ban chỉ đạo cổ phần hóa.....	9
2. Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV .....	9
3. Tổ chức tư vấn .....	9
<b>PHẦN II: CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT .....</b>	<b>11</b>
<b>PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY .....</b>	<b>14</b>
<b>I. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA</b>	<b>14</b>
1. Thông tin chung về doanh nghiệp cổ phần hóa .....	14
2. Quá trình thành lập và phát triển.....	14
3. Ngành nghề kinh doanh.....	16
4. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu .....	20
5. Cơ cấu tổ chức .....	21
6. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần.....	25
7. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp .....	26
8. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp.....	30
9. Chủ sở hữu, Danh sách Đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết, liên doanh .....	42
10. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2016 .....	46
<b>II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU KHI CỔ PHẦN HÓA.....</b>	<b>56</b>
1. Mục tiêu cổ phần hóa.....	56
2. Cổ phần hóa doanh nghiệp gắn với đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán .....	56
3. Hình thức cổ phần hóa.....	56
4. Thông tin Doanh nghiệp sau cổ phần hóa.....	57
5. Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa.....	57

# MỤC LỤC

---

6. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Tổng Công ty sau cổ phần hóa .....	61
7. Một số thông tin chủ yếu về chiến lược phát triển doanh nghiệp và kế hoạch đầu tư sau khi cổ phần hóa.....	64
8. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty 05 năm sau khi cổ phần hóa ...	68
<b>PHẦN IV: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ.....</b>	<b>72</b>
1. Vốn điều lệ.....	72
2. Cơ cấu vốn điều lệ .....	72
<b>PHẦN V: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>73</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	73
2. Rủi ro về luật pháp.....	74
3. Rủi ro đặc thù ngành.....	75
4. Rủi ro khác .....	75
<b>PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN.....</b>	<b>76</b>
1. Thông tin chung về đợt chào bán.....	76
2. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần .....	76
3. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ cổ phần hóa.....	77
4. Các bên liên quan đến đợt chào bán .....	79
<b>THAY LỜI KẾT .....</b>	<b>80</b>



# DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Ngành, nghề kinh doanh: .....	16
Bảng 2. Danh sách các nhân sự chủ chốt: .....	23
Bảng 3. Cơ cấu lao động chuyển sang công ty cổ phần: .....	25
Bảng 4. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm ngày 31/12/2015:.....	26
Bảng 5. Tình hình sử dụng đất: .....	30
Bảng 6. Tình hình tài sản cố định của Tổng Công ty tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (31/12/2015):.....	40
Bảng 7. Tình hình tài sản cố định của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2016 .....	41
Bảng 8. Danh sách các đơn vị hạch toán phụ thuộc: .....	42
Bảng 9. Danh sách Công ty con, Công ty liên kết, Công ty liên doanh tại 31/12/2016:.....	44
Bảng 10. Danh sách các cửa hàng xăng dầu trực thuộc: .....	46
Bảng 11. Tổng cơ cấu doanh thu năm 2014-2016:.....	49
Bảng 12. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 -2016: .....	50
Bảng 13. Kết quả kinh doanh giai đoạn 2014-2016: .....	52
Bảng 14. Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2014 - 2016.....	53
Bảng 15. Ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau cổ phần hóa: .....	57
Bảng 16. Bảng kế hoạch đầu tư dự án sau cổ phần hóa .....	67
Bảng 17. Một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm sau cổ phần hóa: 68	
Bảng 18. Cơ cấu vốn điều lệ dự kiến của Tổng Công ty sau khi cổ phần hóa: .....	72
Bảng 19. Tỷ lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2007 – 2016: .....	73
Bảng 20. Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam trong giai đoạn 2007 – 2016:.....	74
Bảng 21. Phương thức bán cổ phần dự kiến:.....	76
Bảng 22. Dự kiến kế hoạch sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa: .....	77
Sơ đồ 1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức trước cổ phần hóa: .....	21
Sơ đồ 2. Sơ đồ bộ máy tổ chức của Tổng công ty sau cổ phần hóa: .....	61



# TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT ĐẤU GIÁ

1. Tên doanh nghiệp : **Tổng Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên**
2. Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai : **11.830.000 cổ phần**, tương đương với 5,00% vốn điều lệ dự kiến của công ty cổ phần.
3. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
5. Giá khởi điểm : **10.600 đồng/cổ phần**
6. Giới hạn khối lượng đăng ký : Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một Thành Viên do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành
7. Đối tượng : Các tổ chức cá nhân trong nước đáp ứng điều kiện theo quy định của Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu của Tổng Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV
8. Phương thức thực hiện đấu giá : Đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

9. **Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin:**

❖ **TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV**

- Trụ sở chính: 63 Đường Yersin, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: (0274) 3829 534 – (0274) 3829 535 Fax: (0274) 3824 112
- Website: www.thalexim.vn

❖ **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Trụ sở chính: Số 16, Đường Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452
- Website: www.hsx.vn

❖ **ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ**

Theo Quy chế đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM ban hành.

## CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT ĐẦU GIÁ

---

### ❖ Các văn bản quy phạm pháp luật về việc cổ phần hóa :

- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần;
- Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 28/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư 115/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi , bổ sung Thông tư 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/07/2015 của Chính phủ quy định chính sách với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTXXH ngày 22/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 63/2015/NĐ-CP;
- Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước;



## CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT ĐẤU GIÁ

- ❖ Các văn bản pháp lý về việc cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên :
  - Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ TNHH Một thành viên;
  - Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên;
  - Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 15/12/2014 của Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên về việc thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên;
  - Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 11/6/2015 về việc phê duyệt kết quả đấu thầu của gói thầu Cung cấp dịch vụ tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV;
  - Hợp đồng dịch vụ số 322/TNB-TVTHCPH-PN-CT ngày 25/06/2015 giữa Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV và Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Tây Nam Bộ về việc cung cấp dịch vụ tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV;
  - Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh thời điểm khóa sổ để xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên.
  - Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 30/09/2016 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thay đổi Trưởng ban chỉ đạo cổ phần hóa tại Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH một thành viên và Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên;
  - Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên;
  - Văn bản số 309/STNMT-QLĐĐ ngày 20/03/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ý kiến về phương án sử dụng đất của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên;



## CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT ĐẤU GIÁ

---

- Văn bản số 195/KTNN – TH ngày 29/05/2017 về việc gửi Báo cáo kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại Công ty Mẹ - Tổng Công ty thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Quyết định số 1364/QĐ – UBND ngày 30/05/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh Điều 1 tại Quyết định số 349/QĐ- UBND ngày 15/02/2017 của Ủy Ban nhân dân tỉnh.
- Quyết định số 1365/QĐ\_UBND ngày 30/05/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Quyết định 1165/QĐ-TTg ngày 09/08/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Công văn số 4056/ UBND-KTTH ngày 14/09/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần lần đầu của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Hợp đồng tư vấn số 27/2017/TVCPH/CKCT.HCM –THALEXIM ngày 29/08/2017 giữa Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV và CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

# PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA

## PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA

### 1. Ban chỉ đạo cổ phần hóa

- Ông Đoàn Minh Quang - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV; Phó Trưởng Ban chỉ đạo cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

Chúng tôi cam kết các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV

- Ông Đoàn Minh Quang - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

Chúng tôi cam kết các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 3. Tổ chức tư vấn

- Ông Thái Hoàng Long - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

*(Căn cứ Giấy Ủy quyền số 02/UQ-CKCT do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ký ngày 16/03/2017)*

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

# **PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA**

---

## **CHÚNG TÔI ĐẢM BẢO RẰNG:**

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV cung cấp.
- Các bước thực hiện và nội dung Bản công bố thông tin này đã tuân thủ theo đúng trình tự bắt buộc nhưng không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán.



## PHẦN II: CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

### PHẦN II: CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Bản công bố thông tin này, các từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
BCTC	Báo cáo tài chính
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BKS	Ban Kiểm soát
BLNG	Biên lợi nhuận gộp
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CCDV	Cung cấp dịch vụ
CN	Chi nhánh
CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
CNQSDĐ	Chứng nhận quyền sử dụng đất
CP	Cổ phần
CPH	Cổ phần hóa
CSH	Chủ sở hữu
CTCP	Công ty Cổ phần
Công Ty Cổ Phần	Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
ĐVT	Đơn vị tính
DN	Doanh nghiệp
DT	Doanh thu
DTT	Doanh thu thuần
GTCL	Giá trị còn lại
GTGT	Giá trị gia tăng
GTVT	Giao thông vận tải
HĐLĐ	Hợp đồng lao động

## PHẦN II: CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HĐTV	Hội đồng thành viên
IPO	Bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng
KTT	Kế toán trưởng
LĐ	Lao động
LN	Lợi nhuận
LNG	Lợi nhuận gộp
NG	Nguyên giá
NĐT	Nhà đầu tư
NĐTCL	Nhà đầu tư chiến lược
NN	Nhà nước
PCCC	Phòng cháy, chữa cháy
QLDA	Quản lý dự án
QLDN	Quản lý doanh nghiệp
QSDĐ	Quyền sử dụng đất
SGDCK	Sở giao dịch chứng khoán
SSKT	Sổ sách kế toán
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TGD	Tổng Giám đốc
THALEXIM/Tổng công ty	<b>Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên</b>
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP	Thành phố
TS	Tài sản
TSCĐ	Tài sản cố định
TSLĐ	Tài sản lưu động

## PHẦN II: CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	Ủy ban Nhân dân
UPCOM	Tên gọi của Thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng (CTĐC) chưa niêm yết được tổ chức tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
USD	Đô la Mỹ ( <i>Đơn vị tiền tệ của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ</i> )
VĐL	Vốn điều lệ
VietinBankSc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
VND	Việt Nam Đồng ( <i>Đơn vị tiền tệ của Việt Nam</i> )



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

#### I. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

##### 1. Thông tin chung về doanh nghiệp cổ phần hóa

- Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV**
- Tên tiếng Anh : **THANH LE GENERAL IMPORT-EXPORT TRADING CORPORATION**
- Tên viết tắt : **THALEXIM**
- Địa chỉ trụ sở chính : **63 Yersin, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương**
- Điện thoại : **0274.3829534 / 0274.3829535**
- Fax : **0274.3824 112**
- Website : **[www.thalexim.vn](http://www.thalexim.vn)**
- Giấy chứng nhận : **Số 3700146458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương ĐKDN 01/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/11/2015.**
- Vốn điều lệ : **1.717.144.000.000 đồng (Một nghìn bảy trăm mười bảy tỷ, một trăm bốn mươi bốn triệu đồng)**

##### 2. Quá trình thành lập và phát triển

- Tiền thân của THALEXIM là Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ được hình thành trên cơ sở các doanh nghiệp đang trong tình trạng khó khăn về sản xuất và tài chính do sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế của đất nước từ nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Khởi đầu từ việc tiếp nhận các đơn vị nhà nước làm ăn thua lỗ, hoạt động không hiệu quả trong ngành tiểu thủ công nghiệp, với sự nỗ lực, phấn đấu vươn lên không ngừng của toàn thể đội ngũ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, THALEXIM đã đứng vững và mở rộng quy mô hoạt động sang nhiều lĩnh vực như đầu tư phát triển khu công nghiệp, kinh doanh xăng dầu, hạt điều và các sản phẩm công nghiệp khác trong địa bàn tỉnh Bình Dương và khu vực phía Nam. Đến nay, THALEXIM được biết đến như là một thương hiệu mạnh và có uy tín của tỉnh Bình Dương.
- Năm 1997, hoạt động kinh doanh xăng dầu phát triển với việc xây dựng và đưa vào hoạt động Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ có sức chứa 36.000 m<sup>3</sup>, đã nâng hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ phát triển lên quy

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

mô cao hơn.

- Cuối năm 2005, hai khu công nghiệp Sóng Thần 1 và Bình Đường đã được lấp đầy diện tích cho thuê với 174 doanh nghiệp thuê lại đất và thuê nhà xưởng, trong đó có 76 doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài với trên 45.000 lao động.
- Thực hiện đề án đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2006-2010, Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ đã chuyển đổi hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con theo Quyết định số 107/2006/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2006 của UBND tỉnh Bình Dương. Tạo tiền đề để Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ phát triển thành một Tổng công ty có tiềm lực mạnh về kinh tế tại tỉnh Bình Dương sau này.
- Đánh dấu bước phát triển mới trong hoạt động kinh doanh xăng dầu là việc Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ trở thành một doanh nghiệp đầu mối, được phép nhập khẩu trực tiếp xăng dầu vào ngày 14/09/2007, giấy phép số 01/BCT-GPXD do Bộ Công thương cấp. Đây là một sự thuận lợi lớn cho hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ.
- Năm 2010, đánh dấu một bước tiến quan trọng, lớn mạnh trong của quá trình phát triển của THALEXIM với sự kiện Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ được chuyển đổi thành Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV theo Quyết định số 1611/QĐ-UBND ngày 04/6/2010 của UBND tỉnh Bình Dương. Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV, được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt theo Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 04/6/2010.
- Tổng Công ty tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm tăng hiệu quả hoạt động, áp dụng mô hình quản trị tiên tiến. Các hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu, kinh doanh lương thực; hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động đầu tư; hoạt động kinh doanh, quản lý hạ tầng khu công nghiệp; hoạt động dịch vụ văn hóa - xã hội, vui chơi giải trí v.v., trong giai đoạn này tuy gặp không ít khó khăn và trở ngại nhưng Tổng Công ty vẫn luôn cố gắng khắc phục hoàn thiện để bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lãnh đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch được UBND tỉnh Bình Dương giao.
- Ngày 28/10/2014, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 2711/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.
- Ngày 18/02/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số Quyết định số 343/QĐ-UBND về việc điều chỉnh thời điểm khóa sổ để xác định giá trị doanh



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

ngiệp cổ phần hóa của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ TNHH Một thành viên. Theo đó, điều chỉnh thời điểm khóa sổ để xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ TNHH Một thành viên là ngày 31/12/2015.

- Ngày 09/08/2017, Thủ tướng Chính Phủ đã ban hành Quyết định 1165/QĐ-TTg ngày 09/08/2017 về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

### 3. Ngành nghề kinh doanh

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700146458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 01/07/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 11/11/2015, ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm:

**Bảng 1. Ngành, nghề kinh doanh:**

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Xuất nhập khẩu xăng dầu. Mua bán nguyên liệu, nhiên liệu xăng dầu. Mua bán dầu thô, khí đốt và các sản phẩm có liên quan. Mua bán than đá và nhiên liệu rắn khác. (Không chứa than đá tại trụ sở chính)	4661 (chính)
Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm may mặc	1410
Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề. Chi tiết: Kinh doanh công viên cây xanh, tổ chức các loại hình vui chơi giải trí.	9321
Bán buôn chuyên doanh khác chưa phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, vật tư nông nghiệp (trừ thuốc trừ sâu), hóa chất cơ bản, sản phẩm hóa chất, bao bì. Bán buôn nguyên phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
Bán buôn nguyên vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, đá, cát, sỏi.	4663
Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị phụ tùng, sản phẩm điện, điện tử và hàng tiêu dùng. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ: sơn mài, gỗ, chạm, gốm sứ, thú tinh, thảm len, sản phẩm da, giả da, cao su, hàng gỗ gia dụng, hàng thủ công	4649



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
mỹ nghệ khác.	
Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, thiết bị cơ khí dân dụng, thiết bị vật tư ngành in.	4659
Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Mua nông, lâm sản chế biến: hạt điều, cà phê, tiêu, đậu cao su, lương thực, thực phẩm.	4632
Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc, dệt, nhuộm.	4641
Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán dược liệu	4620
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật	7110
Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp	4100
Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình công cộng, giao thông	4210
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công công trình hạ tầng kỹ thuật	4290
Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị, nhà ở công nhân. Đầu tư kinh doanh khai thác chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, khu dịch vụ vui chơi giải trí	4390
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng làm việc, hội trường, phòng họp, tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, Cho thuê kho bãi,	6810

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
nhà xưởng. (Thực hiện theo quy hoạch của Tỉnh)	
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát	5610
Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
Bốc xếp hàng hóa	5224
Sản xuất giày dép Chi tiết: Sản xuất, gia công giày dép các loại	1520
Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, hải sản	1030
Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì	1709
In ấn Chi tiết: In ấn bao bì	1811
Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Gia công chế biến xăng dầu; Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét.	0810
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác (trừ kinh doanh vàng miếng), quặng kim loại	4662
Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá (sản xuất trong nước).	4711

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.	4719
Bán buôn tổng hợp	4690
Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
Thoát nước và xử lý nước thải	3700
Thu gom rác thải không độc hại	3811
Thu gom rác thải độc hại	3812
Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
Tái chế phế liệu	3830
Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
Bán buôn đồ uống	4633
Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và	6499



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các tổng công ty con, tổng công ty liên kết.	
(Công ty phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700146458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương 01/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 11/11/2015.

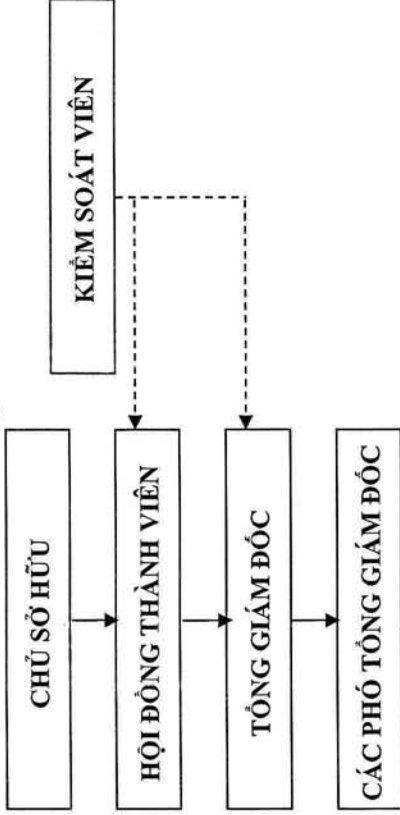
#### 4. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh dịch vụ văn hóa – xã hội, vui chơi giải trí;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho cảng;
- Đầu tư khai thác và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Công nghiệp.

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

#### 5. Cơ cấu tổ chức

Sơ đồ 1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức trước cổ phần hóa:



**Ghi chú:**

- Quan hệ điều hành: —————>
- Quan hệ giám sát: - - - - ->

<b>Các phòng ban chức năng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- P. Tài chính – kế toán</li> <li>- P. Kinh doanh – tiếp thị</li> <li>- P. Xuất nhập khẩu;</li> <li>- P. Quản lý Đất đai – Dự án;</li> <li>- P. Vật tư - Kỹ thuật;</li> <li>- P. Tổ chức – Hành chính.</li> </ul>	<b>Các đơn vị hạch toán phụ thuộc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi nhánh Tổng Công ty tại TP. Hồ Chí Minh;</li> <li>- Chi nhánh Tổng Công ty tại TP. Long Xuyên</li> <li>- Chi nhánh Tổng Công ty tại tỉnh Thừa Thiên Huế</li> <li>- Công viên văn hóa Thanh Lễ</li> <li>- Tổng kho Xăng dầu Chánh Mỹ</li> <li>- Tổng kho Xăng dầu VK102-Thanh Lễ</li> <li>- Kho lương thực</li> <li>- Ban Quản lý KCN Sóng Thần I – Bình Dương</li> <li>- Hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu (18 cửa hàng)</li> <li>- Nhà máy sản xuất Bê tông An Sơn</li> <li>- Trung tâm hội nghị nhà hàng khách sạn Gold Star</li> </ul>
		<b>Các Công ty con</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty TNHH Vận Tài Thủy Bộ Bình Dương;</li> <li>- Công ty TNHH Xăng Dầu Bình Dương;</li> <li>- CTCP Nông Lâm Nghiệp Bình Dương;</li> <li>- CTCP Sản xuất Kinh doanh Thanh Lễ;</li> <li>- Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Bình Dương.</li> </ul>
		<b>Các Công ty liên doanh liên kết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CTCP Vật liệu Xây dựng Bình Dương.</li> </ul>

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý, giám sát, điều hành của Công ty gồm: Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên, (các) Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng/ban chức năng. Ngoài ra các tổ chức chính trị đoàn thể trong Tổng Công ty gồm: Đảng bộ, Công đoàn và Đoàn thanh niên. Cụ thể như sau:

### 5.1. Chủ sở hữu

Chủ sở hữu của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV là Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương.

### 5.2. Hội đồng thành viên

Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty. Trong đó, Hội đồng thành viên do Chủ sở hữu bổ nhiệm, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu theo phân cấp được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty; chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ, trách nhiệm về sự phát triển của Tổng Công ty theo mục tiêu, nhiệm vụ do Chủ sở hữu giao. Chủ tịch Hội đồng thành viên có quyền nhân danh Chủ sở hữu để quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, quyền lợi của Tổng Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty.

### 5.3. Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

### 5.4. Phó Tổng Giám đốc:

Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

### 5.5. Kiểm soát viên:

Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu về thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Kiểm soát viên có nhiệm vụ: kiểm tra tính hợp pháp trung thực, cần trọng của Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Tổng Công ty; thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình Chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có liên quan, trình Chủ sở hữu báo cáo thẩm định; kiến nghị Chủ sở hữu các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng Công ty.



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 5.6. Kế toán trưởng

Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của Tổng Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Tổng Công ty; giúp Tổng giám đốc giám sát tài chính và phát huy các nguồn lực tài chính tại Tổng Công ty theo quy định pháp luật về tài chính và kế toán; có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng được thực hiện theo quy định của Luật kế toán và các quy định của pháp luật.

### 5.7. Các phòng/ban chức năng

Hiện tại, THALEXIM có các phòng ban chức năng sau:

- Phòng Tài chính – kế toán
- Phòng Kinh doanh – tiếp thị
- Phòng Xuất nhập khẩu;
- Phòng Quản lý Đất đai – Dự án
- Phòng Vật tư - Kỹ thuật;
- Phòng Tổ chức – Hành chính.

### 5.8. Các tổ chức chính trị đoàn thể trong Công ty

- Đảng bộ Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Công đoàn Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV;
- Đoàn thanh niên Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

### 5.9. Danh sách nhân sự chủ chốt:

**Bảng 2. Danh sách các nhân sự chủ chốt:**

TT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Hội đồng thành viên	
-	Ông Đoàn Minh Quang	Chủ tịch Hội đồng thành viên
-	Ông Huỳnh Xuân Phương	Thành viên Hội đồng thành viên
-	Ông Trần Đình Giáp	Thành viên Hội đồng thành viên
-	Bà Phạm Thị Băng Trang	Thành viên Hội đồng thành viên
-	Bà Phạm Thị Kim Thành	Thành viên Hội đồng thành viên

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Họ và tên	Chức vụ
2	<b>Ban Tổng Giám đốc &amp; Kế toán trưởng</b>	
-	Ông Đoàn Minh Quang	Tổng Giám đốc
-	Ông Huỳnh Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc
-	Ông Trần Đình Giáp	Phó Tổng Giám đốc
-	Bà Phạm Thị Kim Thành	Phó Tổng Giám đốc
-	Ông Đặng Văn Đoàn	Phó Tổng Giám đốc
-	Bà Phạm Thị Băng Trang	Kế toán trưởng
3	<b>Kiểm soát viên</b>	
-	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	Kiểm soát viên

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 6. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần

Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang Công ty cổ phần là 568 người với cơ cấu như sau:

**Bảng 3. Cơ cấu lao động chuyển sang công ty cổ phần:**

<b>Cơ cấu lao động</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>I. Phân theo trình độ lao động:</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Lao động có trình độ trên đại học	6	1,06%
- Lao động có trình độ đại học	142	25,00%
- Lao động có trình độ cao đẳng	22	3,87%
- Lao động có trình độ Trung học	50	8,80%
- Trung cấp, dạy nghề chính quy	-	-
- Sơ cấp & công nhân kỹ thuật	-	-
- Lao động phổ thông	348	61,27%
<b>II. Phân loại theo thời hạn hợp đồng</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Không thuộc đối tượng ký HĐLĐ	7	1,23%
- Hợp đồng không xác định thời hạn	561	98,77%
- Hợp đồng thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	-	-
- Mùa vụ từ 3 tháng đến 12 tháng	-	-
- Lao động đang tạm nghỉ việc	-	-
<b>III. Phân loại lao động theo tính chất công việc</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Lao động quản lý	33	5,81%
- Lao động chuyên môn	145	25,53%
- Lao động trực tiếp	390	68,66%
<b>IV. Phân loại theo giới tính</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Nam	420	73,94%
- Nữ	148	26,06%
<b>V. Phân loại theo độ tuổi lao động</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Dưới 30	137	24,12%
- Từ 30 – 40	157	27,64%
- Từ 41 – 50	138	24,30%
- Từ 51 – 55	75	13,20%
- Từ 55 – 60	31	5,46%
- Trên 60 tuổi	-	-
<b>VI. Phân loại theo địa điểm</b>	<b>568</b>	<b>100,00%</b>
- Tại Văn phòng Công ty	130	22,89%
- Tại các đơn vị trực thuộc của Công ty	438	77,11%
- Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty thành viên	-	-

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

#### 7. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp

Căn cứ văn bản số 195/KTNN – TH ngày 29/05/2017 về việc gửi Báo cáo kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại Công ty Mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV và Quyết định số 1365/QĐ\_UBND ngày 30/05/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV, Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là:

##### ✚ Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa:

7.505.236.655.989 đồng. (Bằng chữ: Bảy nghìn năm trăm lẻ năm tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Trong đó:

##### ✚ Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là:

2.366.313.499.709 đồng. (Bằng chữ: Hai nghìn ba trăm sáu mươi sáu tỷ, ba trăm mười ba triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, bảy trăm lẻ chín đồng).

##### ✚ Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31/12/2015 của THALEXIM được trình bày chi tiết ở bảng sau:

**Bảng 4. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm ngày 31/12/2015:**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU SỐ SÁCH KẾ TOÁN	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
A	TÀI SẢN ĐANG DÙNG (I+II+III+IV)	6.848.663.929.210	7.505.236.655.989	656.572.726.779
I	TSCĐ VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN	2.516.942.098.774	3.098.525.633.698	581.583.534.924
01	Các khoản phải thu dài hạn	20.280.000.000	20.280.000.000	-
1.1	Phải thu dài hạn của khách hàng	-	-	-
1.2	Trả trước cho người bán dài hạn	-	-	-
1.3	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	-	-	-
1.4	Phải thu nội bộ dài hạn	-	-	-
1.5	Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-
1.6	Phải thu dài hạn khác	20.280.000.000	20.280.000.000	-
1.7	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	-	-	-
02	Tài sản cố định	378.408.149.250	698.481.313.835	320.073.164.585
2.1	Tài sản cố định hữu hình	257.916.409.302	444.182.263.289	186.265.853.987

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU SỐ SÁCH KẾ TOÁN	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
a	Nhà cửa, vật kiến trúc	205.746.149.753	376.734.038.537	170.987.888.784
b	Máy móc thiết bị	15.993.456.676	22.990.480.865	6.997.024.189
c	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	33.187.895.143	40.760.774.349	7.572.879.206
d	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.909.102.730	3.358.249.938	449.147.208
e	Tài sản cố định khác	79.805.000	338.719.600	258.914.600
2.2	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
2.3	Tài sản cố định vô hình	120.491.739.948	254.299.050.546	133.807.310.598
<b>03</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>168.461.134.512</b>	<b>168.494.172.077</b>	<b>33.037.565</b>
3.1	Quyền sử dụng đất	152.016.921.696	152.016.921.696	-
3.2	Nhà cửa, vật kiến trúc	16.444.212.816	16.477.250.381	33.037.565
<b>04</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>913.985.155.074</b>	<b>913.985.155.074</b>	<b>-</b>
4.1	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	191.296.137.500	191.296.137.500	-
4.2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	722.689.017.574	722.689.017.574	-
<b>05</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>1.004.143.538.185</b>	<b>1.264.711.919.488</b>	<b>260.568.381.303</b>
5.1	Đầu tư vào công ty con	1.004.143.538.185	1.264.711.919.488	260.568.381.303
5.2	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	-	-	-
5.3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-	-
5.4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	-	-	-
5.5	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	-
<b>06</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>31.664.121.753</b>	<b>32.573.073.224</b>	<b>908.951.471</b>
6.1	Chi phí trả trước dài hạn	31.664.121.753	32.573.073.224	908.951.471
6.2	Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	-	-	-
6.3	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	-	-	-
6.4	Tài sản dài hạn khác	-	-	-
<b>II</b>	<b>TSLĐ VÀ ĐẦU TƯ NGẮN HẠN</b>	<b>4.331.721.830.436</b>	<b>4.385.770.179.993</b>	<b>54.048.349.557</b>
<b>01</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>1.291.013.303.525</b>	<b>1.291.012.320.223</b>	<b>(983.302)</b>
1.1	Tiền	288.013.303.525	288.012.320.223	(983.302)
1.2	Các khoản tương đương tiền	1.003.000.000.000	1.003.000.000.000	-
<b>02</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>335.000.000.000</b>	<b>335.000.000.000</b>	<b>-</b>
2.1	Chứng khoán kinh doanh	-	-	-



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU SỐ SÁCH KẾ TOÁN	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
2.2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	-	-	-
2.3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	335.000.000.000	335.000.000.000	-
<b>03</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>1.479.545.430.300</b>	<b>1.512.484.766.379</b>	<b>32.939.336.079</b>
3.1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	910.686.905.163	922.764.805.662	12.077.900.499
3.2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	392.997.308.118	392.997.308.118	-
3.3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
3.4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	-
3.5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	-
3.6	Phải thu ngắn hạn khác	176.924.883.219	196.722.652.599	19.797.769.380
3.7	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(1.063.666.200)	-	1.063.666.200
3.8	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-
<b>04</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>1.204.335.127.181</b>	<b>1.220.785.677.213</b>	<b>16.450.550.032</b>
a	Hàng mua đang đi đường	79.420.767.852	79.420.767.852	-
b	Nguyên liệu, vật liệu	4.496.889.145	4.496.889.145	-
c	Công cụ dụng cụ	1.277.766.260	1.277.766.260	-
d	Hàng hóa	594.636.047.296	588.891.875.403	(5.744.171.893)
e	Thành phẩm bất động sản	472.848.410.488	495.043.132.413	22.194.721.925
f	Hàng hóa bất động sản	51.655.246.140	51.655.246.140	-
<b>05</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>21.827.969.430</b>	<b>26.487.416.178</b>	<b>4.659.446.748</b>
5.1	Chi phí trả trước ngắn hạn	1.761.016.230	2.216.726.867	455.710.637
5.2	Thuế GTGT được khấu trừ	10.028.201.278	10.028.201.278	-
5.3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	10.038.751.922	10.038.751.922	-
5.4	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	-	-	-
5.5	Tài sản ngắn hạn khác	-	-	-
5.6	Công cụ dụng cụ đã phân bổ hết giá trị nhưng vẫn còn đang sử dụng	-	4.203.736.111	4.203.736.111
<b>III</b>	<b>GIÁ TRỊ LỢI THẾ KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>-</b>	<b>20.940.842.298</b>	<b>20.940.842.298</b>
<b>IV</b>	<b>GIÁ TRỊ QUYỀN SỬ DỤNG</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU SỐ SÁCH KẾ TOÁN	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
	<b>ĐẤT</b>			
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN KHÔNG CẦN DỪNG</b>	-	-	-
<b>C</b>	<b>TÀI SẢN CHỜ THANH LÝ</b>	-	-	-
<b>D</b>	<b>TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI</b> (Không sử dụng cho sản xuất kinh doanh)	-	-	-
<b>TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP (A+B+C+D)</b>		<b>6.848.663.929.210</b>	<b>7.505.236.655.989</b>	<b>656.572.726.779</b>
<u>Trong đó:</u>				
<b>TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ DOANH NGHIỆP (Mục A)</b>		<b>6.848.663.929.210</b>	<b>7.505.236.655.989</b>	<b>656.572.726.779</b>
<b>E1</b>	<b>NỢ THỰC TẾ PHẢI TRẢ</b>	<b>5.147.123.785.313</b>	<b>5.138.923.156.280</b>	<b>(8.200.629.033)</b>
<b>E2</b>	<b>NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP</b>	-	-	-
<b>TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ PHẦN VỐN CHỦ SỞ HỮU TẠI DOANH NGHIỆP</b> [A - (E1+E2)]		<b>1.701.540.143.897</b>	<b>2.366.313.499.709</b>	<b>664.773.355.812</b>

(Nguồn: Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV tại thời điểm ngày 31/12/2015)

- **Tài sản không đưa vào cổ phần hóa:** Tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh lễ - TNHH MTV không có tài sản không cần dùng, tài sản ứ đọng và chờ thanh lý để loại ra khỏi giá trị doanh nghiệp:
  - + Tài sản không cần dùng: 0 đồng;
  - + Tài sản chờ thanh lý: 0 đồng.
- **Các vấn đề lưu ý:**
  - + Giá trị quyền sử dụng đất Khu Cao ốc Văn phòng 102 Nguyễn Du, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đang được ghi nhận theo giá trị sổ sách kế toán, THALEXIM sẽ thực hiện điều chỉnh khi có quyết định chính thức của UBND TP. Hồ Chí Minh.
  - + Giá trị quyền sử dụng đất khu đất An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đang được ghi nhận theo Chứng thư thẩm định giá trị Quyền sử dụng đất ngày 12/05/2017 của SIAC, THALEXIM điều chỉnh giá trị theo quy định hiện hành khi có ý kiến chính thức của UBND tỉnh Bình Dương về giá đất của Khu đất này.

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

- + Tại thời điểm cổ phần hóa, hai Công ty con là Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Bình Dương và Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bình Dương do Tổng Công ty nắm giữ 100% vốn Nhà nước. Hiện nay, 02 công ty này đã chuyển đổi thành công ty cổ phần và đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UPCOM.

### 8. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp

#### 8.1. Tình hình đất đai

##### 8.1.1. Hiện trạng sử dụng đất

Trong thời gian qua, THALEXIM đã sử dụng đất đúng mục đích và khai thác kinh doanh có hiệu quả, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, việc quản lý đất đã đảm bảo theo đúng các quy định của Luật đất đai năm 2013 cũng như các quy định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Hiện nay, THALEXIM đang quản lý và sử dụng 39 khu đất. Trong đó:**

- **Tại địa bàn tỉnh Bình Dương:** 37 khu đất, với tổng diện tích là **301,26 ha**,
  - **Ngoài địa bàn tỉnh Bình Dương:** 02 Khu đất.
    - *Khu đất thứ 1: Tại TP. Hồ Chí Minh*  
Địa chỉ: 102 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.  
Diện tích: 563 m<sup>2</sup>; đất ở.
    - *Khu đất thứ 2: Tại tỉnh Thừa Thiên Huế*  
Địa chỉ: Xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.  
Diện tích: 16.727,3 m<sup>2</sup>; đất thuê trả tiền hàng năm.
- ❖ **Thông tin cụ thể về hiện trạng sử dụng đất của Tổng Công ty:**

**Bảng 5. Tình hình sử dụng đất:**

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
<b>A. ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG</b>				
<b>I. Đất đang quản lý làm văn phòng nhà xưởng</b>				
<b>a. Các khu đất được cấp giấy chứng nhận QSDĐ với hình thức Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm</b>				
1	Trụ sở văn phòng làm việc Tổng công ty	11.036,00	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Trụ sở văn phòng làm việc
2	Nhà khách Gold Star	5.473,60	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Nhà khách Thanh Lễ
3	Văn phòng nhà xưởng	24.717,80	Thuê đất trả tiền hàng năm,	Đất CTCP SX



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
	cho thuê (Xí nghiệp giầy Liên Việt cũ)		đơn vị đã cho thuê lại nhà xưởng.	KD Thanh Lễ đang sử dụng
4	Văn phòng giao dịch PG Bank	683,40	Thuê đất trả tiền hàng năm, đơn vị đã cho thuê lại văn phòng.	Cho thuê văn phòng giao dịch PG Bank
5	Công viên nước Thanh Lễ	13.470,90	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Đất công viên văn hóa
6	Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ			
	<i>Khu 1</i>	207,00	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Kho xăng dầu
	<i>Khu 2</i>	41.381,00		
<i>khu 3</i>	7.145,60			
7	Nhà xưởng cho thuê Chánh mỹ	7.910,20	Thuê đất trả tiền hàng năm, đơn vị đã cho thuê lại nhà xưởng.	Nhà xưởng cho công ty Gomo thuê
8	Khu đất hành lang bảo vệ tổng kho			
	<i>Khu 1</i>	1.651,50	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Hành lang bảo vệ tổng kho
	<i>Khu 2</i>	1.505,20		
<i>Khu 3</i>	2.211,30			
9	Cửa hàng xăng dầu số 8	824,00	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Cửa hàng xăng dầu
10	Cửa hàng xăng dầu số 9	893,00	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Cửa hàng xăng dầu
11	Cửa hàng xăng dầu số 16	2.265,50	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Cửa hàng xăng dầu
12	Cửa hàng xăng dầu số 26	1.728,30	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm	Cửa hàng xăng dầu
	<b>TỔNG (a)</b>	<b>123.104,3</b>		
<b>b. Các khu đất đã được cấp giấy chứng nhận với hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất</b>				
1	Văn phòng giao dịch chợ cây dừa	179,5	Giao đất có thu tiền	Văn phòng giao dịch chợ cây dừa
2	Bãi đỗ phương tiện xăng dầu Chánh Mỹ	9.559,3	Giao đất có thu tiền	Bãi đỗ phương tiện xăng dầu
3	Cửa hàng xăng dầu số 6	1.250,65	Đất công của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh chuyển sang giao ngày 8/11/2005.	Cửa hàng xăng dầu



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
4	Cửa hàng xăng dầu số 7	969,2	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Đại Nam	Cửa hàng xăng dầu
5	Cửa hàng xăng dầu số 10	4.232	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của DNTN xăng dầu Thành Đạt	Cửa hàng xăng dầu
6	Cửa hàng xăng dầu số 14	920,7	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Cửa hàng xăng dầu
7	Cao Ốc Bình Dương	1.274,7	Đất giao mục đích sản xuất kinh doanh	Căn hộ chung cư
	<b>TỔNG (b)</b>	<b>18.386,1</b>		
	<b>TỔNG (I) = (a)+(b)</b>	<b>141.490,4</b>		
<b>II. Các dự án Khu dân cư</b>				
1	Khu biệt thự vườn Chánh Mỹ	119.940,5	<p>Diện tích theo quy hoạch: 127.575,1 m<sup>2</sup>, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 54.715 m<sup>2</sup> đất nhà ở.</li> <li>➤ Diện tích đã chuyển nhượng hoặc tái định cư: 7.634,6 m<sup>2</sup>.</li> <li>➤ Diện tích đất nhà ở còn lại: 47.080,4 m<sup>2</sup>.</li> </ul> <p>Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 72.860,1 m<sup>2</sup>, bao gồm: 7.116 m<sup>2</sup> đất công trình dịch vụ công cộng, 10.890,7 m<sup>2</sup> đất công viên cây xanh, 967,6 m<sup>2</sup> đất hạ tầng kỹ thuật, 44.968 m<sup>2</sup> đất giao thông, 8.917,8 m<sup>2</sup> đất hành lang bảo vệ sông.</p>	Khu biệt thự vườn Chánh Mỹ
2	Khu dân cư K8	22.872,96	<p>Diện tích theo quy hoạch: 64.112 m<sup>2</sup>, trong đó</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 41.239,04 m<sup>2</sup> đất xây</li> </ul>	Khu dân cư

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
			dựng nhà ở. ➤ Diện tích đã chuyển nhượng hoặc tái định cư: 41.239,04 m <sup>2</sup> . - Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 22.872,96 m <sup>2</sup> , bao gồm: 670,16 m <sup>2</sup> đất công cộng vườn hoa và 22.202,8 m <sup>2</sup> đất giao thông, hành lang, cây xanh.	
3	Khu dân cư Bình Đường	33.225,92	Diện tích theo quy hoạch: 99.546 m <sup>2</sup> , trong đó: - Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 66.320,08 m <sup>2</sup> đất ở ➤ Diện tích đã chuyển nhượng hoặc tái định cư: 66.320,08 m <sup>2</sup> - Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 33.225,92 m <sup>2</sup> đất giao thông, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật (trong đó có 1.011,77 m <sup>2</sup> đất tôn giáo)	Khu dân cư
	Khu dân cư Bình Đường mở rộng	2.740,39	Diện tích theo quy hoạch: 25.645 m <sup>2</sup> - Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 15.565,61 m <sup>2</sup> . - Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 2.740,39 m <sup>2</sup> đất giao thông, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật.	

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
4	Khu nhà ở An Bình	29.812,8	<p>Diện tích quy hoạch: 29.812,8 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Nhà nước đã giao đất có thu tiền sử dụng đất: 28.963,3 m<sup>2</sup>, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➤ 6.430,6 m<sup>2</sup> đất ở (khu dân cư Bình Đường mở rộng chuyển sang).</li> <li>➤ 22.532,7 m<sup>2</sup> đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp.</li> </ul> <p>- Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 325,4 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Diện tích đã bồi thường nhưng chưa lập thủ tục đất đai: 524,1 m<sup>2</sup></p>	Khu nhà ở An Bình
5	Khu Đô thị dịch vụ thương mại Sóng Thần (Khu B)	56.630,38	<p>Diện tích theo quy hoạch: 112.684,28 m<sup>2</sup>, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 60.924,96 m<sup>2</sup> trong đó:</li> <li>➤ Đất đã giao thực hiện dự án Cửa hàng xăng dầu số 14: 920,7 m<sup>2</sup>.</li> <li>➤ Đã chuyển nhượng hoặc tái định cư: 55.133,2 m<sup>2</sup>.</li> </ul> <p>- Diện tích đất còn lại sau khi chuyển nhượng hoặc tái định cư: 4.871,06 m<sup>2</sup>:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đất xây dựng nhà ở: 1.647,06 m<sup>2</sup> (Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài).</li> <li>• Đất thương mại dịch vụ (đất siêu thị): 3.224 m<sup>2</sup> [Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 09/10/2045 (Theo Quyết định số</li> </ul>	Khu Đô thị dịch vụ thương mại



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
			7810/QĐ-CT ngày 22/10/2004)]. - Đất giao không thu tiền sử dụng đất: 51.759,32 m <sup>2</sup> bao gồm: 424,05 m <sup>2</sup> đất hạ tầng kỹ thuật, 4.927,05 m <sup>2</sup> đất cây xanh, bãi xe, 46.408,22 m <sup>2</sup> đất giao thông.	
6	Khu dân cư tái định cư An Sơn	106.413,61	Diện tích theo quy hoạch: 131.113,61 m <sup>2</sup> . - Đất giao có thu tiền sử dụng đất: 35.995 m <sup>2</sup> trong đó: ➤ Đã chuyển nhượng hoặc tái định cư: 24.700 m <sup>2</sup> . ➤ Diện tích đất còn lại sau khi chuyển nhượng hoặc tái định cư: 11.295 m <sup>2</sup> (diện tích này chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính). - Đất đã bồi thường nhưng chưa lập thủ tục đất đai: 95.118,61 m <sup>2</sup> bao gồm 33.916,1 m <sup>2</sup> đất ở + TMDV và 61.202,51 m <sup>2</sup> đất hạ tầng.	Khu dân cư, tái định cư (diện tích 11.295 m <sup>2</sup> chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính)
7	Khu nhà ở thương mại Thanh Lễ	50.501,2	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Khu nhà ở thương mại Thanh lễ (Đất sản xuất phi nông nghiệp/ Khu nhà ở)
	<b>TỔNG (II)</b>	<b>422.137,76</b>		
<b>III. Các dự án Khu Công nghiệp</b>				
1	Khu Công nghiệp Bình Đường	165.000,1	Đất đã được giao có thu tiền sử dụng đất: 140.810,06 m <sup>2</sup> đất xây dựng nhà máy công nghiệp. ➤ Diện tích đã cho nhà đầu tư thứ cấp thuê lại (thu	Khu Công nghiệp

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
			<p>tiền thuê đất một lần): 140.810,06 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Đất đã được giao không thu tiền sử dụng đất: 24.190,04 m<sup>2</sup> đất hạ tầng kỹ thuật dùng chung (bao gồm: 7.178,91 m<sup>2</sup> đất cây xanh và 17.011,13 m<sup>2</sup> đất giao thông).</p>	
	Nhà máy xử lý nước thải KCN Bình Đường	878,6	Đất đã được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm: 878,6 m <sup>2</sup> đất cơ sở sản xuất kinh doanh (Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung cho Khu công nghiệp Bình Đường)	Trạm xử lý nước thải tập trung cho Khu công nghiệp Bình Đường
2	Khu Công nghiệp Sóng Thần 1	1.658.100	<p>Diện tích theo quy hoạch: 1.780.000 m<sup>2</sup> [trong đó có 122.000 m<sup>2</sup> đất thuộc Khu đô thị dịch vụ thương mại Sóng Thần (Khu B)]</p> <p>- Đất đã được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất một lần: 1.397.100 m<sup>2</sup> đất xây dựng xí nghiệp công nghiệp và đất kho tàng, bến bãi</p> <p>➤ Diện tích đã cho nhà đầu tư thứ cấp thuê lại (thu tiền thuê đất một lần): 1.397.100 m<sup>2</sup>.</p> <p>- Đất đã được giao không thu tiền sử dụng đất: 261.000 m<sup>2</sup></p>	Khu Công nghiệp
3	Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên	61.890,3	<p>Thuê đất của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp.</p> <p>- Mục đích sử dụng: Đất khu công nghiệp (SKK).</p> <p>- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 24/10/2054</p>	Khu Công nghiệp
	<b>TỔNG (III)</b>	<b>1.885.869</b>		

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên khu đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng
<b>IV. Các khu đất đang quản lý nhưng chưa lập thủ tục đất đai</b>				
1	Khu đất hành lang bảo vệ tổng kho	2.343,0	Nhận chuyển nhượng của dân	Hành lang bảo vệ tổng kho
2	Khu đất mở rộng tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ	41.126,7	Nhận bàn giao từ Công ty HUD (đã bồi thường cho dân)	Đất trống
3	Khu đất xây dựng cửa hàng xăng dầu số 24	2.086,7	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Cửa hàng xăng dầu
4	Khu kho cảng ICD	332.000,0	Bồi thường của dân	Kho cảng
5	Công viên văn hoá Thanh Lễ	91.137,8	Đất công và chuyển nhượng của dân	Công trình dịch vụ văn hóa
6	Khu đất xã Hội Nghĩa	43.073,9	Nhận chuyển nhượng của dân	Đất trống
7	Cảng xăng dầu Bình Thắng	40.654,2	Nhận chuyển nhượng của dân	Đất trống và bãi cát
8	Khu đất tại xã An Sơn			
	<i>Khu 1</i>	3.265,0	Nhận chuyển nhượng của dân	Đất trống
	<i>Khu 2</i>	2.955,0		
	<i>Khu 3</i>	2.153,0		
	<i>Khu 4</i>	2.296,0		
	<b>TỔNG (IV)</b>	<b>563.091,3</b>		
<b>B. NGOÀI ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG</b>				
1	Khu đất tại tỉnh Thừa Thiên Huế	16.727,3	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.	Cửa hàng xăng dầu
2	Khu đất Cao ốc Nguyễn Du	563	Đất ở (ODT)	Đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng cho thuê

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)

### 8.1.2. Phương án sử dụng đất của Công ty sau cổ phần hóa

Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh lễ - CTCP thực hiện thuê đất của Nhà nước và trả tiền thuê đất theo phương án sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật về quản lý sử dụng đất.



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### (1). Các khu đất trên địa tỉnh Bình Dương:

Căn cứ: (i) Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên, (ii) Quyết định số 1364/QĐ – UBND ngày 30/05/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh Điều 1 tại Quyết định số 349/QĐ- UBND ngày 15/02/2017, **THALEXIM được phép tiếp tục sử dụng, quản lý 37 khu đất với tổng diện tích 3.012.588,46 m<sup>2</sup> sau cổ phần hóa, bao gồm:**

- 19 khu đất với diện tích **141.490,4 m<sup>2</sup>** hiện đang được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích làm văn phòng, khu sản xuất kinh doanh.
- 07 khu dân cư với diện tích **422.137,76 m<sup>2</sup>** bao gồm diện tích còn lại sau khi chuyển nhượng, chuyển giao, diện tích đã được giao đất không thu tiền sử dụng đất (giao thông, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật,...), diện tích đã bồi thường nhưng chưa lập thủ tục đất đai.
- 03 khu công nghiệp với diện tích **1.885.869 m<sup>2</sup>** đã được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, thuê đất trả tiền một lần, thuê đất trả tiền hàng năm (gồm cả phần chưa cho thuê lại và phần đã cho thuê lại), diện tích đã được giao đất không thu tiền sử dụng đất (hạ tầng kỹ thuật dùng chung), diện tích thuê lại trong khu công nghiệp. Cụ thể:
  - + 02 khu công nghiệp do Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên làm chủ đầu tư với diện tích 1.823.978,7 m<sup>2</sup>.
  - + 01 khu đất thuê lại tại Khu công nghiệp Nam Tân Uyên với diện tích 61.890,3 m<sup>2</sup>.
- 08 khu đất với tổng diện tích **563.091,3 m<sup>2</sup>** do Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên đã nhận chuyển nhượng, bồi thường đất cho dân, nhận chuyển giao từ tổ chức, đất do Nhà nước quản lý để thực hiện đầu tư các dự án nhưng chưa lập thủ tục đất đai.

### (2). Các khu đất nằm ngoài địa bàn tỉnh Bình Dương:

#### a. Khu đất tại Thừa Thiên Huế

Ngày 20/03/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế có văn bản số 309/STNMT-QLDD thống nhất phương án thuê đất trả tiền hàng năm đối với khu đất cửa hàng xăng dầu có diện tích **16.727,3 m<sup>2</sup>** tại Xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau cổ phần hóa THALEXIM sẽ liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế lập thủ tục thuê đất Nhà nước và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo đúng quy định.

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

---

### **b. Khu đất tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Khu đất Cao ốc văn phòng với diện tích **563 m<sup>2</sup>** tại 102 đường Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh được chuyển nhượng từ dân, giá trị quyền sử dụng đất đang được ghi nhận theo giá trị sổ sách kế toán, THALEXIM sẽ thực hiện điều chỉnh khi có quyết định chính thức của UBND TP Hồ Chí Minh.

### **(3). Các khu đất Công ty TNHH Một thành viên Công trình Đô thị Bình Dương (công ty con 100% vốn) đang quản lý, sử dụng:**

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 21/03/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty TNHH Một thành viên Công trình Đô thị Bình Dương khi thực hiện cổ phần hóa Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH Một thành viên. Theo đó, UBND tỉnh Bình Dương cho phép Công ty TNHH Một thành viên Công trình Đô thị Bình Dương tiếp tục sử dụng, quản lý 04 khu đất với tổng diện tích 10.908,32 m<sup>2</sup>.

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

#### 8.2. Thực trạng tài sản cố định

Bảng 6. Tình hình tài sản cố định của Tổng Công ty tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (31/12/2015):

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU SỐ SÁCH KẾ TOÁN	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÉNH LỆCH
1	Tài sản cố định hữu hình	257.916.409.302	444.182.263.289	186.265.853.987
a	Nhà cửa, vật kiến trúc	205.746.149.753	376.734.038.537	170.987.888.784
b	Máy móc thiết bị	15.993.456.676	22.990.480.865	6.997.024.189
c	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	33.187.895.143	40.760.774.349	7.572.879.206
d	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.909.102.730	3.358.249.938	449.147.208
e	Tài sản cố định khác	79.805.000	338.719.600	258.914.600
2	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
3	Tài sản cố định vô hình	120.491.739.948	254.299.050.546	133.807.310.598
	<b>Tổng cộng</b>	<b>378.408.149.250</b>	<b>698.481.313.835</b>	<b>320.073.164.585</b>

(Nguồn: Theo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp của THALEXIM tại thời điểm ngày 31/12/2015)



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Bảng 7. Tình hình tài sản cố định của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

STT	LOẠI TÀI SẢN	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) - (4)
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>851.573.405.233</b>	<b>373.455.388.888</b>	<b>478.118.016.345</b>
1	Nhà cửa vật kiến trúc	644.450.379.690	285.698.116.377	358.752.263.313
2	Máy móc thiết bị	91.527.533.506	39.872.038.829	51.655.494.677
3	Phương tiện vận tải	108.966.628.668	44.020.436.199	64.946.192.469
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	5.640.895.369	2.930.630.483	2.710.264.886
5	Tài sản cố định khác	987.968.000	934.167.000	53.801.000
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>190.875.166.657</b>	<b>61.776.441.923</b>	<b>129.098.724.734</b>
<b>III.</b>	<b>Tài sản cố định thuê tài chính</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.042.448.571.890</b>	<b>435.231.830.811</b>	<b>607.216.741.079</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của THALEXIM)

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 9. Chủ sở hữu, Danh sách Đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết, liên doanh

#### 9.1. Chủ sở hữu

Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Dương làm Chủ sở hữu. Tổng Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn trên cơ sở Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cùng các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

#### 9.2. Danh sách đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết, liên doanh:

##### 9.2.1. Danh sách đơn vị hạch toán phụ thuộc

Bảng 8. Danh sách các đơn vị hạch toán phụ thuộc:

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Chức năng, lĩnh vực
1	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại XNK Thanh Lễ tại TP Hồ Chí Minh	Số 102, Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Cho thuê văn phòng
2	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại XNK Thanh Lễ tại TP Long Xuyên	Số 493/43, Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Kinh doanh Xăng Dầu
3	Chi nhánh Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Thông 1B, Xã Thủy Phù, Thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh doanh Xăng Dầu
4	Công viên văn hóa Thanh Lễ	563- 567 Đại Lộ Bình Dương, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề. Cho thuê hội trường, phòng họp, tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo
5	Trung tâm hội nghị nhà hàng khách sạn Gold Star	Số 37 Hùng Vương, P. Phú Cường, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, tiệc cưới, khách sạn

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Chức năng, lĩnh vực
6	Tổng kho Xăng dầu Chánh Mỹ	Số 63/18 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chánh Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Nhập xuất xăng dầu
7	Tổng kho Xăng dầu VK102 – Thanh Lễ	Ấp 6, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh	Nhập xuất xăng dầu
8	Kho lương thực	Số 63/18 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chánh Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Kinh doanh Lương thực
9	Ban Quản lý KCN Sóng Thần I – Bình Đường	Số 09, đường số 01, KCN Sóng Thành 1, Thị trấn Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Bảo dưỡng duy tu cơ sở hạ tầng khu công nghiệp
10	Hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu (18 cửa hàng)	Tỉnh Bình Dương	Kinh doanh bán lẻ xăng dầu
11	Nhà máy sản xuất Bê tông An Sơn	Tỉnh Bình Dương	Kinh doanh VLXD

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

#### 9.2.2. Danh sách công ty con, Công ty liên kết, Công ty liên doanh

Bảng 9. Danh sách Công ty con, Công ty liên kết, Công ty liên doanh tại 31/12/2016:

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Phân vốn góp của Tổng Công ty	
					Tỷ lệ (%)	Giá trị (Triệu đồng)
I	Danh sách công ty con <sup>(1)</sup>					
1	Công ty TNHH Vận Tải Thủy Bộ Bình Dương	Tầng 3, Số 63 đường Yersin, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Kinh doanh xăng dầu; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới và một số ngành nghề khác	50.021	76,60%	38.315
2	Công ty TNHH Xăng Dầu Bình Dương	Tầng 1, Số 63 Yersin, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan,...	30.000	80,00%	24.000
3	CTCP Nông Lâm Nghiệp Bình Dương (được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Dương)	Khu phố 2, TT. Phước Vĩnh, H. Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Trồng rừng và chăm sóc rừng	106.884	65,02%	69.498
4	CTCP Sản xuất Kinh doanh Thanh Lễ	Số 36/8 đường ĐT 743, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng...	13.500	56,84%	7.673
5	Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Bình Dương	Số 606, Đại lộ Bình Dương, Phường Hiệp Thành, Thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Hoạt động công ích, thi công xây dựng công trình và các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác	26.000	100,00%	26.012

**PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY**

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Phân vốn góp của Tổng Công ty	
					Tỷ lệ (%)	Giá trị (Triệu đồng)
II	Danh sách công ty liên kết					
1	CTCP vật liệu Xây dựng Bình Dương (được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương)	Đường ĐT 743, khu phố Trung Thám, Phường Bình Thám, TX Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Sản xuất vật liệu xây dựng	1.000.000	49,00%	490.000
III	Danh sách công ty liên doanh	Không có.	-/-	-/-	-/-	-/-
	<b>Tổng cộng</b>					<b>655.498</b>

(Nguồn: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV)



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 10. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2016

#### 10.1. Tình hình hoạt động kinh doanh

- Lĩnh vực kinh doanh chính của THALEXIM là kinh doanh xăng dầu. Bên cạnh đó, THALEXIM còn hoạt động trong: (i) Lĩnh vực đầu tư khai thác và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Công nghiệp, (ii) Lĩnh vực kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho cảng; (iii) Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa – xã hội, vui chơi giải trí. Riêng trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, THALEXIM là một trong những đầu mối xuất nhập khẩu xăng dầu, đảm bảo an sinh xã hội quan trọng tại tỉnh Bình Dương.

#### 10.1.1. Các hoạt động sản xuất – kinh doanh chính

##### a. Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty không chỉ góp phần quan trọng trong việc cung ứng đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các chủng loại xăng dầu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, nhu cầu kinh tế - xã hội mà còn góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng, an ninh năng lượng quốc gia.
- Nhằm duy trì ổn định hệ thống Tổng Đại lý, Đại lý, các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên các địa bàn trọng điểm, Tổng công ty luôn đề ra những giải pháp an toàn nhằm đáp ứng đủ lượng xăng dầu trong mọi tình huống.
- Hệ thống phân phối của Tổng công ty đóng vai trò chủ lực cung ứng kịp thời nhu cầu sử dụng xăng dầu cho người tiêu dùng trên đường bộ và đường thủy, không để xảy ra thiếu hụt xăng dầu trên thị trường theo đúng quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

**Bảng 10. Danh sách các cửa hàng xăng dầu trực thuộc:**

TT	Tên cửa hàng xăng dầu	Địa chỉ
1	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 2	TX.Thuận An, Tỉnh Bình Dương
2	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 3	xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
3	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 5	Số 63/18, Huỳnh Văn Cù, P. Chánh Mỹ, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
4	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 6	Số 180 Đại Lộ BD, P.Phú Hòa, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
5	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 7	Ngã tư 550, TT Dĩ An, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
6	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 8	P.Mỹ Phước, TX.Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
7	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 9	Tổ 5, TT Uyên Hưng, Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên cửa hàng xăng dầu	Địa chỉ
8	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 10	Áp 1, Xã Hội Nghĩa, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
9	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 11	Xã Hưng Hòa, Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
10	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 12	Áp An Lợi, Xã Hòa Lợi, Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
11	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 13	Áp 3, Xã Tân Bình, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
12	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 14	TT Dĩ An, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
13	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 15	Đường CMT8, P.Phú Cường, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
14	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 16	Đường ĐT 743, P.Phú Lợi, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
15	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 18	Áp Công Xanh, Xã Tân Bình, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
16	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 23	Đường ĐT 747, Ấp 2, Xã Bình Mỹ, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
17	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 24	Khu phố Nội Hóa 1, Phường Bình An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
18	Cửa Hàng Xăng Dầu Số 26	xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
19	Chi nhánh Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - TNHH	Thôn 1B Xã Thủy Phù, Thị Xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Nguồn: THALEXIM cung cấp

#### b. Lĩnh vực đầu tư khai thác và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Công nghiệp

Khu công nghiệp Bình Đường và Sóng Thần I của Thanh Lễ đã thu hút nhiều dự án đầu tư trong và ngoài nước. Qua đó đã giải quyết được vấn đề việc làm cho khoảng 35.000 người, góp phần quan trọng vào việc ổn định và nâng cao đời sống người lao động trong và ngoài tỉnh Bình Dương.

Về bảo vệ môi trường khu công nghiệp: Trong năm 2015, có 112 doanh nghiệp trong Khu công nghiệp đã đầu nối xử lý nước thải với Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp, đạt 100% doanh nghiệp phải đầu nối. Kết quả nước thải sau xử lý đều đạt yêu cầu theo quy định. Riêng Nhà máy Xử lý Nước thải Sóng Thần 1, nước sau xử lý còn được kiểm soát liên tục 24/24 thông qua hệ thống quan trắc tự động do Sở Tài nguyên Môi trường Tỉnh Bình Dương lắp đặt, kết quả các chỉ tiêu được quan trắc đạt quy chuẩn cho phép là 100%.

#### c. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho cảng

THALEXIM luôn chú trọng hoạt động đầu tư phát triển hạ tầng khu đô thị, khu dân cư, có quy hoạch đồng bộ và hoàn chỉnh để tạo cơ sở cung cấp dịch vụ và nơi ở cho chuyên gia

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

và công nhân, đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng sống cho người dân trong khu vực và tại địa phương. Phối hợp các công ty thành viên, các đối tác trong và ngoài nước đã hình thành những dự án bất động sản khép kín với các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công viên cây xanh, dịch vụ công cộng, thương mại, thu hút người dân đến định cư, hình thành phong cách và tạo lập nếp sống văn minh đô thị hiện đại.

Việc đầu tư xây dựng khu kho cảng thủy nội địa An Sơn của Tổng Công Ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV là hết sức cần thiết, nhằm tạo việc làm ổn định cho người dân địa phương, góp phần quan trọng trong trung chuyển hàng hóa bằng đường thủy để tập trung hàng hóa xuất nhập khẩu của các tỉnh Tây Nguyên và các Khu công nghiệp lân cận, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân địa phương.

#### **d. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa – xã hội, vui chơi giải trí**

Công viên Văn hóa Thanh Lễ tại phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương bắt đầu đi vào hoạt động kinh doanh từ năm 2007. Tọa lạc ngay trung tâm TP. Thủ Dầu Một, với diện tích 8,45 ha công viên cây xanh, Công viên Văn hóa Thanh Lễ được ví như “lá phổi xanh” của thành phố Thủ Dầu Một với thiết kế không gian gần gũi thiên nhiên, cảnh quan sạch đẹp, không khí trong lành mát mẻ, hệ thống thác nước, cây xanh cổ thụ, thảm cỏ, hoa tươi, cùng nhiều không gian văn hóa khác như hồ bơi, phòng tập thể dục, khu tổ chức sự kiện, hội nghị sự kiện, nhà ăn xã hội, sân bóng đá mini cỏ nhân tạo, công viên nước, ghế đá, máy tập thể dục ngoài trời, nhà hát, hồ sinh thái... Với đặc thù là nơi đông đảo nhân dân đến tham quan, sinh hoạt, vui chơi sau giờ làm việc và các ngày nghỉ, trong năm, ngoài lĩnh vực phục vụ kinh doanh, Tổng công ty luôn quan tâm đầu tư các công trình văn hóa mang tính phúc lợi cao phục vụ xã hội như: Cải tạo và xây dựng 02 hồ bơi diện tích 750 m<sup>2</sup>, đầu tư thêm một hồ bơi mới và một công viên nước, 02 sân bóng đá mini diện tích 1.600 m<sup>2</sup> ... xem đây là hoạt động công ích không mang mục đích lợi nhuận



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 10.1.2. Cơ cấu doanh thu:

**Bảng 11. Tổng cơ cấu doanh thu năm 2014-2016:**

TT	Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016 (*)	
		Giá trị (triệu đồng)	Cơ cấu (%)	Giá trị (triệu đồng)	Cơ cấu (%)	Giá trị (triệu đồng)	Cơ cấu (%)
1	Doanh thu thuần	24.772.864	98,94	13.732.720	98,57	6.624.177	97,27
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	183.187	0,73	197.103	1,41	180.951	2,66
3	Doanh thu khác	82.349	0,33	2.180	0,02	4.980	0,07
	<b>Tổng cộng</b>	<b>25.038.401</b>	<b>100</b>	<b>13.932.005</b>	<b>100</b>	<b>6.810.109</b>	<b>100</b>

*Nguồn: BCTC của THALEXIM 2014, 2015 và 2016*

### 10.1.3. Nguyên vật liệu

#### a. Nguồn nguyên vật liệu:

Kinh doanh xăng dầu là lĩnh vực kinh doanh có điều kiện và chịu sự quản lý của Nhà nước cho nên ngoài nguồn hàng hóa nội địa còn có nguồn hàng nhập khẩu theo giấy phép nhập khẩu xăng dầu do Bộ Công thương cấp.

#### b. Sự ổn định của các nguồn cung cấp:

Xác định sự biến động của nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, Tổng Công ty đã thực hiện một số giải pháp như sau:

#### ❖ Đối với nguồn xăng, dầu phải nhập khẩu:

THALEXIM đã xây dựng được mối quan hệ tốt với nhiều nhà cung cấp có uy tín đến từ các nước trong khu vực Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore), Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan, Nhật.

#### ❖ Đối với nguồn xăng dầu sản xuất trong nước:

- Tổng công ty là một trong những khách hàng lớn, có uy tín của Công ty TNHH Lọc Hóa dầu Bình Sơn;
- Tổng Công ty đã phát triển được Hệ thống kho bể khá lớn với 02 Tổng Kho Xăng dầu là Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ và Tổng kho xăng dầu VK 102 – Thanh Lễ. Nhờ đó, THALEXIM có thể đảm bảo việc dự trữ và cung ứng xăng dầu theo nhu cầu của thị trường;
- Xác định xăng dầu là loại hàng hóa đặc biệt mang tính chiến lược, gắn với an ninh



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

quốc phòng và đời sống kinh tế xã hội, Tổng công ty luôn hoạch định các giải pháp an toàn nhằm đáp ứng đủ xăng dầu trong mọi tình huống, và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trực tiếp sử dụng hàng hóa và dịch vụ do THALEXIM cung cấp.

#### c. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận:

- Trong giai đoạn từ năm 2012 -2016, giá cả xăng dầu trong nước luôn trong tình trạng bất ổn và khó dự đoán do biến động phụ thuộc vào giá xăng dầu thế giới, hay nói cách khác là tác động bởi tình hình kinh tế chính trị thế giới từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng Công ty.
- Hiện tại, thị trường xăng dầu có sự cạnh tranh quyết liệt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Nhà nước. Vì vậy, biên lợi nhuận trong những năm qua có xu hướng giảm.

#### 10.1.4. Chi phí sản xuất kinh doanh

**Bảng 12. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 -2016:**

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ / DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ / DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ / DTT (%)
Giá vốn hàng bán	24.424.158	98,59%	13.396.691	97,55%	6.366.110	96,10%
Chi phí tài chính	152.358	0,62%	217.929	1,59%	96.327	1,45%
Chi phí bán hàng	278.504	1,12%	206.326	1,50%	196.782	2,97%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.342	0,16%	42.629	0,31%	52.057	0,79%
Chi phí khác	30.461	0,12%	780	0,01%	6.001	0,09%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>24.924.826</b>	<b>100,61%</b>	<b>13.864.358</b>	<b>100,96%</b>	<b>6.717.279</b>	<b>101,41%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của THALEXIM)

#### 10.1.5. Trình độ công nghệ

Để phục vụ tốt cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động, THALEXIM đã đầu tư một số máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải khá hiện đại. Các Kho xăng dầu và các cửa hàng được thiết kế đảm bảo các chuẩn mực về đo lường và phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường theo quy định.

Đối với việc bảo vệ môi trường khu công nghiệp, THALEXIM đã đầu tư Trạm xử lý nước thải tập trung cho các Khu công nghiệp với công nghệ phù hợp với các quy chuẩn chất lượng hiện tại theo quy định.

#### 10.1.6. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Tổng Công ty luôn đặc biệt quan tâm, khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học, đề xuất các sáng kiến để nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết giảm chi phí để từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động.

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 10.1.7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Đối với các sản phẩm xăng dầu: Các đơn vị cung ứng xăng dầu cho THALEXIM là các nhà cung cấp có uy tín trong khu vực Đông Nam Á và quốc tế, đáp ứng các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và tiêu chuẩn ISO/TS 29001:2010. Đối với nguồn cung trong nước, THALEXIM chọn Công ty TNHH Lọc Hóa dầu Bình Sơn là nhà cung cấp do đó chất lượng các sản phẩm nhập khẩu được đảm bảo. Bên cạnh đó Tổng Công ty cũng đảm bảo các quy định trong kinh doanh xăng dầu theo quy định.

Đối với môi trường Khu công nghiệp: Các chỉ tiêu quan trắc nước thải sau xử lý đều đạt quy chuẩn cho phép. Riêng đối với Nhà máy Xử lý Nước thải Sóng Thần 1, nước sau xử lý còn được kiểm soát liên tục 24/24 thông qua hệ thống quan trắc tự động do Sở Tài nguyên Môi trường Tỉnh Bình Dương lắp đặt.

### 10.1.8. Hoạt động marketing

Tổng Công ty xây dựng chiến lược marketing dựa trên việc xây dựng chiến lược giá cả phù hợp với chất lượng sản phẩm/dịch vụ cung cấp cho các khách hàng sau khi đã nghiên cứu, so sánh với giá cả thị trường.

Xác định chất lượng dịch vụ là nhân tố quan trọng nhất để thu hút khách hàng, THALEXIM tập trung hoàn thiện quy trình quản lý chất lượng, tinh giản các thủ tục hành chính để tiết kiệm thời gian, giảm chi phí, đồng thời, giúp việc quản lý điều hành được thông suốt - nhanh chóng, nâng cao uy tín với khách hàng.

Định kỳ hàng năm, Tổng Công ty thường tổ chức những Hội nghị khách hàng để đối thoại, lắng nghe các ý kiến phản hồi. Đối với những khách hàng truyền thống, lâu dài, Tổng Công ty còn áp dụng chính sách giá ưu đãi.

### 10.1.9. Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

THALEXIM hiểu được tầm quan trọng của giá trị thương hiệu, nhãn hiệu thương mại hàng hóa đối với sự phát triển bền vững của THALEXIM. Hiện tại, Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV đã đăng ký nhãn hiệu thương mại với tên gọi và biểu tượng tại Cục Sở hữu trí tuệ trên lãnh thổ Việt Nam.

Logo:





## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 10.2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước khi cổ phần hóa

Bảng 13. Kết quả kinh doanh giai đoạn 2014-2016:

Đơn vị tính: Triệu Đồng

TT	Chỉ tiêu( cuối kỳ)	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Tổng tài sản	7.853.712	6.848.663	6.062.631
2	Vốn chủ sở hữu	1.668.555	1.701.540	1.929.394
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu theo sổ sách kế toán</i>	<i>1.639.000</i>	<i>1.701.267</i>	<i>1.701.267</i>
3	Nợ ngắn hạn	5.279.626	4.524.944	3.409.945
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Vay và nợ ngắn hạn</i>	<i>2.982.263</i>	<i>3.336.523</i>	<i>2.607.071</i>
-	<i>Nợ quá hạn</i>	-	-	-
4	Nợ dài hạn	905.530	622.179	723.291
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</i>	<i>267.000</i>	<i>252.563</i>	<i>211.219</i>
-	<i>Nợ quá hạn</i>	-	-	-
5	Nợ phải thu khó đòi	1.064	1.064	1.064
6	Tổng số lao động (người)	619	623	628
7	Tổng quỹ lương	61.568	53.882	66.126
8	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	7,79	6,80	8,43
9	Tổng doanh thu	25.038.401	13.932.005	6.810.109
10	Tổng chi phí	24.924.826	13.864.358	6.717.279
11	Lợi nhuận trước thuế	113.575	67.647	92.829
12	Lợi nhuận sau thuế	103.881	42.885	89.529
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,58%	2,54%	4,93%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của THALEXIM)



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

**Bảng 14. Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2014 - 2016**

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
<i>(Tại thời điểm cuối kỳ)</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Lần) <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	1,04	0,96	1,12
- Hệ số thanh toán nhanh (Lần) <i>[(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]</i>	0,75	0,69	0,73
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
<i>(Tại thời điểm cuối kỳ)</i>			
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản (Lần)	0,79	0,75	0,68
- Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng Tài sản (Lần)	0,21	0,25	0,32
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Lần)	3,71	3,02	2,14
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay các khoản phải thu (Vòng) <i>(DTT/Các khoản phải thu khách hàng bình quân)</i>	13,9	8,5	4,1
- Kỳ thu tiền bình quân (Ngày) <i>(Số ngày trong năm/Vòng quay các khoản phải thu)</i>	26,26	42,94	89,02
- Vòng quay hàng tồn kho (Vòng) <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	13,2	12,1	5,0
- Vòng quay Tổng tài sản (Vòng) <i>(DTT/Tổng tài sản bình quân)</i>	3,17	1,87	1,03
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	1,41%	2,45%	3,90%
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	0,30%	0,48%	1,42%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	8,58%	2,54%	4,93%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	1,33%	0,58%	1,39%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và 2016 của THALEXIM)*

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 10.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015, 2016

#### 10.3.1. Thuận lợi

- Tổng Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và các Sở/ban/ngành có liên quan;
- Ban lãnh đạo của Tổng Công ty đều là có nhiều năm kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực hoạt động cốt lõi của Tổng Công ty;
- Tổng Công ty có mối quan hệ hợp tác với các đối tác xăng dầu đáng tin cậy trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ nhau cùng phát triển ổn định, phát huy thế mạnh, duy trì và phát triển thương hiệu trên thị trường, đảm bảo cung ứng hàng hóa chất lượng, đầy đủ và ổn định trên tinh thần hợp tác lâu dài, bền vững.

#### 10.3.2. Khó khăn

- Giá cả thị trường xăng dầu biến động, khó dự báo làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng Công ty;
- Hạn chế về nguồn vốn: Nguồn vốn kinh doanh hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu vốn đầu tư vào các dự án, mở rộng hoạt động kinh doanh. Đặc biệt là trong tương lai, Tổng Công ty có nhu cầu vốn rất lớn.

### 11. Vị thế của Tổng Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

#### 11.1. Vị thế của Tổng Công ty trong ngành

THALEXIM được biết đến là một doanh nghiệp nhà nước hoạt động đa ngành, có quy mô lớn, có nền tảng vững chắc, năng động trong hoạt động kinh doanh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương nói riêng và cả nước nói chung.

#### 11.2. Triển vọng phát triển ngành

- ❖ **Tiêu thụ nhiên liệu từ dầu mỏ (gồm xăng, dầu, ...) tiếp tục giữ đà tăng trưởng tốt trong 10 năm tới, nhờ vào:**

Triển vọng kinh tế tích cực, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình trong 10 năm tới dự báo đạt 6,2%. Tỷ lệ tăng trưởng nhanh của số lượng sở hữu phương tiện giao thông vận tải – trung bình 14,4% tới năm 2020 làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu, đặc biệt là nhiên liệu dùng cho ô tô như xăng và dầu diesel. Bên cạnh đó, dư địa tăng phương tiện mới vẫn còn rất lớn trong vòng 05 năm tới do tỷ lệ xe ô tô trên tổng dân số mới ở mức 21,5/1000 dân trong năm 2015.

- ❖ **Nguồn cung ứng:**



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Xăng dầu nhập khẩu hiện chiếm khoảng 40% tổng sản lượng cung ứng cho thị trường trong nước. Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn đang đi vào hoạt động, gia tăng nguồn cung từ các Nhà máy lọc dầu trong nước lên mức 60% nhu cầu tiêu thụ. Việc gia tăng nguồn cung nội địa sẽ giúp doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chủ động hơn trong tổ chức kinh doanh, tiết giảm chi phí.

### 11.3. Định hướng phát triển của Tổng Công ty

- Phát triển ổn định, bền vững bốn lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty: (i) Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu; (ii) Lĩnh vực đầu tư khai thác và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Công nghiệp, (iii) Lĩnh vực kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho cảng; (iv) Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa – xã hội, vui chơi giải trí...;
- Nỗ lực nâng cao năng lực cạnh tranh: giữ vững và khai thác có hiệu quả (các) thị trường mục tiêu làm nền tảng phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh ra các thị trường và lĩnh vực tiềm năng giúp doanh nghiệp củng cố nguồn lực và phát triển bền vững;
- Quan tâm đầu tư phát triển nguồn nhân lực: xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, nhiệt huyết để đồng hành và phát triển cùng Tổng công ty;
- Không ngừng hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị: quan tâm đẩy mạnh việc nghiên cứu áp dụng các tiêu chuẩn quản lý chất lượng, các ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ tiên tiến,...;
- Tích cực tìm kiếm và đẩy mạnh các mối quan hệ hợp tác phát triển, các cơ hội đầu tư và sản xuất kinh doanh.

### 11.4. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổng Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Dựa trên dự báo về nhu cầu của các khách hàng, định hướng của Nhà nước, Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương trong thời gian sắp tới, THALEXIM đã xây dựng định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của của Tổng Công ty trong giai đoạn 2017 – 2022. Vì vậy, định hướng phát triển của Tổng Công ty trong giai đoạn 2017 – 2022 là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước.



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU KHI CỔ PHẦN HÓA

#### 1. Mục tiêu cổ phần hóa

Thực hiện mục tiêu của Chính phủ được nêu trong Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, mục tiêu cổ phần hóa của Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV gồm:

- Chuyển hình thức sở hữu 100% vốn Nhà nước sang mô hình công ty cổ phần; tạo sự thay đổi căn bản về phương thức quản lý; từng bước đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển quy mô, nâng cao năng lực tài chính, năng lực sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.
- Nâng quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển mạnh theo cả chiều rộng và chiều sâu nhằm vừa bảo toàn được tài sản nhà nước, vừa quản lý, sử dụng và khai thác tốt các nguồn lực và lợi thế của Tổng Công ty.
- Nâng cao vai trò làm chủ thật sự, gắn chặt trách nhiệm, công việc và quyền lợi của cổ đông, tạo động lực thúc đẩy trong công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao thu nhập của người lao động, cổ đông và góp phần tăng trưởng kinh tế của đất nước.
- Có nhà đầu tư chiến lược mạnh, có năng lực về tài chính, kinh nghiệm quản lý để phát triển các hoạt động sản xuất - kinh doanh cốt lõi của Tổng Công ty.

#### 2. Cổ phần hóa doanh nghiệp gắn với đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán

- Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Công ty cổ phần phải hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng, đăng ký cổ phiếu để lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Trường hợp Công ty cổ phần đáp ứng đầy đủ các điều kiện niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán, sau khi thực hiện các thủ tục để đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường UPCOM, trong thời hạn tối đa 01 năm kể từ ngày được cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Công ty phải bổ sung hồ sơ để hoàn tất thủ tục niêm yết tại các Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Sau khi thực hiện xong quá trình cổ phần hóa, trong trường hợp Tổng Công ty đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật chứng khoán về công ty đại chúng, Tổng Công ty cam kết sẽ thực hiện đúng các quy định nêu trên.

#### 3. Hình thức cổ phần hóa

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Bán một phần vốn Nhà nước.

#### 4. Thông tin Doanh nghiệp sau cổ phần hóa

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - CTCP**

Tên tiếng Anh: **THANH LE CORPORATION**

Tên viết tắt : **THALEXIM**

Trụ sở chính: **Số 63, đường Yersin, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương**

Điện thoại: **(0274).3829534 – 3829 535**

Fax: **(0274).3824 112 – 3829 533**

Website: **www.thalexim.vn**

Logo Tổng công ty:



#### 5. Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa

Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP được kế thừa các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV trước khi chuyển đổi; được tiếp tục kinh doanh các ngành nghề hiện Tổng Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV đang thực hiện và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

**Bảng 15. Ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau cổ phần hóa:**

<b>Ngành nghề kinh doanh</b>	<b>Mã ngành</b>
Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Xuất nhập khẩu xăng dầu. Mua bán nguyên liệu, nhiên liệu xăng dầu. Mua bán dầu thô, khí đốt và các sản phẩm có liên quan. Mua bán than đá và nhiên liệu rắn khác. (Không chứa than đá tại trụ sở chính)	4661 (chính)
Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm may mặc	1410
Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề. Chi tiết: Kinh doanh công viên cây xanh, tổ chức các loại hình vui chơi giải trí.	9321
Bán buôn chuyên doanh khác chưa phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, vật tư nông nghiệp (trừ thuốc trừ sâu), hóa chất cơ bản, sản phẩm hóa chất, bao bì. Bán buôn nguyên phụ liệu may mặc và giày dép.	4669



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
Bán buôn nguyên vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, đá, cát, sỏi.	4663
Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị phụ tùng, sản phẩm điện, điện tử và hàng tiêu dùng. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ: sơn mài, gỗ, chạm, gốm sứ, thủy tinh, thảm len, sản phẩm da, giả da, cao su, hàng gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ khác.	4649
Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, thiết bị cơ khí dân dụng, thiết bị vật tư ngành in.	4659
Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Mua nông, lâm sản chế biến: hạt điều, cà phê, tiêu, đậu cao su, lương thực, thực phẩm.	4632
Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc, dệt, nhuộm.	4641
Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán dược liệu	4620
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật	7110
Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp	4100
Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình công cộng, giao thông	4210
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công công trình hạ tầng kỹ thuật	4290
Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị, nhà ở công nhân. Đầu tư kinh doanh khai thác chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, khu dịch vụ vui chơi giải trí	4390
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng làm việc, hội trường, phòng họp, tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, Cho thuê kho bãi,	6810



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
nhà xưởng. (Thực hiện theo quy hoạch của Tỉnh)	
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát	5610
Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
Bốc xếp hàng hóa	5224
Sản xuất giày dép Chi tiết: Sản xuất, gia công giày dép các loại	1520
Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, hải sản	1030
Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì	1709
In ấn Chi tiết: In ấn bao bì	1811
Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Gia công chế biến xăng dầu; Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét.	0810
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác (trừ kinh doanh vàng miếng), quặng kim loại	4662
Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá (sản xuất trong nước).	4711
Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.	4719
Bán buôn tổng hợp	4690
Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

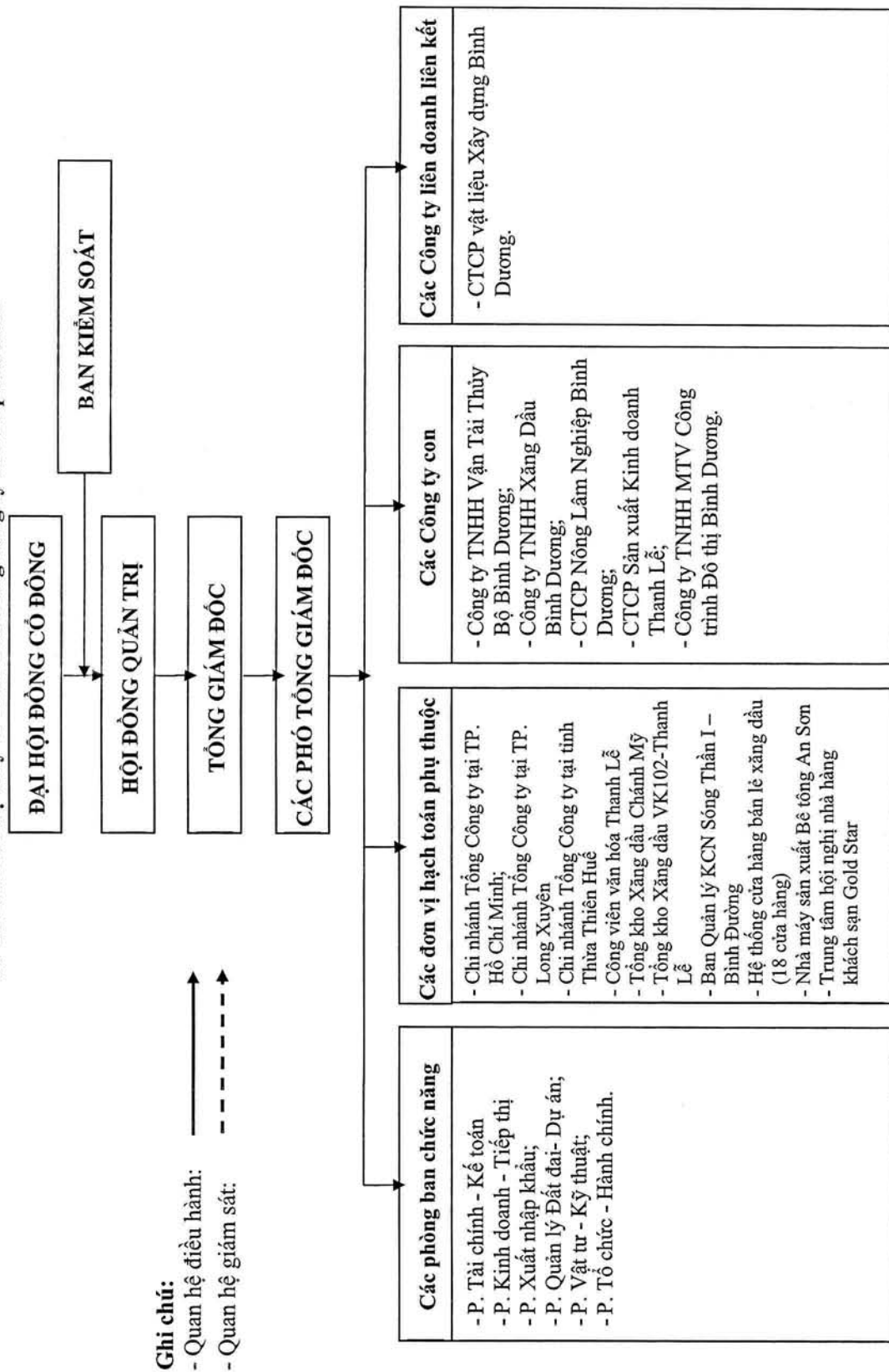
### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
Thoát nước và xử lý nước thải	3700
Thu gom rác thải không độc hại	3811
Thu gom rác thải độc hại	3812
Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
Tái chế phế liệu	3830
Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
Bán buôn đồ uống	4633
Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các tổng công ty con, tổng công ty liên kết.	6499

*Nguồn: Phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt của THALEXIM*

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 6. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Tổng công ty sau cổ phần hóa Sơ đồ 2. Sơ đồ bộ máy tổ chức của Tổng công ty sau cổ phần hóa:



Nguồn: Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

### 6.1. Bộ máy quản lý điều hành

#### a. Định hướng kiến toàn mô hình tổ chức Tổng Công ty:

Mô hình tổ chức Tổng Công ty sau cổ phần hóa được hoàn thiện trên cơ sở kiến toàn, tổ chức lại các đơn vị thành viên trong hệ thống THALEXIM hiện nay và sắp xếp lại phòng ban chức năng theo định hướng sau:

- Áp dụng mô hình quản trị công ty theo hình thức công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng Công ty.
- Cơ cấu tổ chức phải gắn với mục tiêu hoạt động của THALEXIM là hoạt động kinh doanh hiệu quả, tăng cường công tác kiểm soát và quản trị rủi ro, đồng thời, gia tăng giá trị cộng hưởng giữa các đơn vị thành viên với THALEXIM. Sự phân bổ nguồn lực nhằm đạt mục tiêu hoạt động theo phương thức tăng cường tính độc lập và chủ động cho Phòng/ ban trực tiếp kinh doanh, thành lập mới Ban quản trị rủi ro, đồng thời, bố trí hợp lý Phòng/ ban hỗ trợ.
- Cơ cấu tổ chức có sự phân quyền điều hành theo chức năng chuyên môn và phân công trách nhiệm rõ ràng cụ thể đối với từng phòng ban chức năng. Quy mô tổ chức tập trung làm nền tảng cho sự vận hành kinh doanh đạt hiệu quả và giảm tối đa chi phí hoạt động. Các phòng ban chức năng chủ động phối hợp và cùng giải quyết nhiệm vụ phân công nhằm hướng đến hiệu quả chung của tổng thể THALEXIM.
- Đảm bảo cân đối giữa quyền hành và trách nhiệm giữa các đơn vị trong cơ cấu tổ chức của THALEXIM.
- Đảm bảo cơ cấu tổ chức linh hoạt, đối phó với sự thay đổi yếu tố môi trường kinh doanh bên ngoài. Quy trình vận hành nội bộ mang tính hệ thống nhằm nhanh chóng đưa ra các quyết sách theo tình huống phát sinh và đáp ứng kịp thời với yếu tố thay đổi của tổ chức.
- Bố trí, sắp xếp lại các đơn vị thành viên là công ty con, công ty liên kết nhằm phát huy năng lực chuyên môn và hạn chế cạnh tranh nội bộ.

#### b. Dự kiến Bộ máy quản lý điều hành của Tổng Công ty sau cổ phần hóa:

Sau cổ phần hóa, Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP sẽ hoạt động theo “*Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP*” do Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty thông qua, dưới sự định hướng, quản trị, điều hành và giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng). Trong đó:

#### - Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, bao gồm tất

### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền.

- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý THALEXIM, có toàn quyền nhân danh THALEXIM để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của THALEXIM không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên hội đồng quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động trong từng thời kỳ. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được Đại hội đồng Cổ đông bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.
- **Ban Kiểm soát:** là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt các Cổ đông kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành THALEXIM. Thực trạng tài chính của THALEXIM và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Số lượng thành viên Ban kiểm soát cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của THALEXIM và không phải là thành viên, hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của THALEXIM. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm; các thành viên ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- **Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Tổng Giám Đốc:** Tổng Giám đốc (TGD): là người điều hành hoạt động hàng ngày của THALEXIM.
  - **Tổng Giám đốc:** Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của THALEXIM và về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
  - **Bộ máy giúp việc của TGD:** là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, văn phòng, các ban chuyên môn, nghiệp vụ và các cơ quan tương đương của Tổng công ty có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành công việc.
- **Các phòng/ban chức năng và các đơn vị phụ thuộc:** Sau khi cổ phần hóa, chức năng



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

– nhiệm vụ của các phòng/ban chức năng, các đơn vị phụ thuộc sẽ không có sự thay đổi so với trước. Theo đó, tùy theo tình hình thực tế, nhu cầu tổ chức và xu hướng phát triển của Tổng công ty, Tổng công ty sẽ điều chỉnh cho phù hợp. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

### 7. Một số thông tin chủ yếu về chiến lược phát triển doanh nghiệp và kế hoạch đầu tư sau khi cổ phần hóa

#### 7.1. Tầm nhìn và sứ mệnh:

- Trở thành một đơn vị kinh tế vững mạnh trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ thông qua chiến lược phát triển bền vững dựa trên lợi thế cạnh tranh cốt lõi: Hệ thống phân phối – bán lẻ đến tận tay người tiêu dùng, chuỗi thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng, hệ thống quản trị và văn hoá doanh nghiệp đặc thù, tiên phong đầu tư đổi mới công nghệ để mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho cổ đông, người lao động và xã hội.
- Trở thành một doanh nghiệp có tiềm lực, năng động, có sức cạnh tranh mạnh mẽ, luôn luôn hướng đến chinh phục các mục tiêu cao hơn và là sự lựa chọn hàng đầu của mọi đối tác và khách hàng.
- Sứ mệnh: cam kết không ngừng đổi mới, thúc đẩy đầu tư một cách toàn diện nhằm phát triển, cung cấp các sản phẩm – dịch vụ chất lượng cao, giá cả hợp lý, góp phần mang lại những giá trị tốt nhất cho khách hàng. Từ đó xây dựng lòng tin, mối quan hệ gắn bó với khách hàng và đối tác để đi lên bền vững.
- Kinh doanh đa ngành, đa lĩnh vực, song vẫn phải đảm bảo phát triển chiều sâu tương xứng, góp phần đưa Tổng công ty trở nên vững mạnh toàn diện.

#### 7.2. Chiến lược phát triển

- Tiếp tục mở rộng liên doanh liên kết với các đối tác chiến lược tập trung vào việc đầu tư, quản lý và khai thác các thế mạnh, phát triển liên tục và bền vững.
- Xây dựng và phát triển hệ thống tiếp thị, phân phối và kinh doanh tại các tỉnh.
- Xây dựng kế hoạch quảng bá thương hiệu Tổng công ty trong và ngoài nước.
- Xây dựng bộ máy điều hành và đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp.
- Tham gia chiếm lĩnh thị trường trong nước với tư cách là một đơn vị kinh tế mạnh, hoạt động thương mại - dịch vụ đa ngành, tạo một bước phát triển về chất và lượng trong hoạt động kinh doanh.

#### 7.3. Mục tiêu phát triển

##### 7.3.1. Mục tiêu về ngành nghề kinh doanh

- Trở thành doanh nghiệp kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực có thương hiệu mạnh tại Việt



## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

Nam và từng bước vươn ra thị trường thế giới. Không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ. Đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh, củng cố và phát triển các ngành hàng và thị trường chủ lực, đảm bảo năng lực cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Xác định một số ngành hàng, mặt hàng nắm thị phần chi phối trong kinh doanh, vừa là nhà cung cấp, vừa là nhà tiêu thụ các ngành hàng, mặt hàng chủ lực.
- Xây dựng các nhóm hàng, mặt hàng, các hình thức hoạt động có thể mạnh thật sự phù hợp với xu thế thị trường và năng lực của các đơn vị thành viên, để trở thành nhà sản xuất, nhà phân phối chuyên nghiệp, có uy tín trên thị trường. Đặc biệt, Công ty mẹ có khả năng hỗ trợ tối đa các công ty thành viên trong khâu định hướng thị trường, tiêu thụ sản phẩm.
- Tăng khả năng cạnh tranh và thực hiện từng bước vai trò bán buôn, điều tiết, chi phối một số mặt hàng và hoạt động kinh doanh trên thị trường tỉnh và cả nước. Đồng thời, từng bước tiếp cận và tham gia thị trường khu vực và thế giới đối với một số sản phẩm mới chỉ phát triển tại thị trường nội địa. Điều này là hoàn toàn phù hợp với xu thế hội nhập kinh tế hiện nay của đất nước.
- Mở rộng mạng lưới bán lẻ trên phạm vi cả nước bằng những kênh phân phối phù hợp, phương thức bán hàng và thanh toán linh hoạt, đa dạng đáp ứng được mọi nhu cầu của thị trường.

### 7.3.2. Mục tiêu về cấu trúc tổ chức của doanh nghiệp

- Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, giảm thiểu chi phí và rủi ro, tận dụng mọi tiềm năng, cơ hội. Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy tiềm năng và nâng cao vị thế.
- Cải tiến bộ máy quản lý, điều hành doanh nghiệp, phát huy nội lực, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- Tổ chức, sắp xếp và thành lập các phòng chức năng cho phù hợp với mô hình mới, vừa làm nhiệm vụ quản lý các Công ty thành viên về tài chính đồng thời, tổ chức sản xuất kinh doanh trực tiếp trong các ngành hàng chủ lực.
- Sắp xếp lại các đơn vị hạch toán phụ thuộc, Công ty hạch toán độc lập, Công ty cổ phần theo hướng chuyên ngành, ngành hàng chi phối và tập trung vào đầu mối.

### 7.3.3. Mục tiêu về quản trị doanh nghiệp

- Tăng cường liên doanh, liên kết, đầu tư góp vốn với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước nhằm nâng cao sức cạnh tranh, mở rộng quy mô, sẵn sàng hội nhập quốc tế.
- Mở rộng liên doanh, liên kết với các đơn vị trên địa bàn trong nước nhằm đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ. Xác định thị trường nội địa là chỗ dựa vững chắc trong tiêu thụ sản phẩm cũng như là nguồn cung cấp nguyên liệu

## PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

làm hàng xuất khẩu cho Công ty mẹ và các Công ty con.

- Xác định một số thị trường ổn định cho hàng xuất khẩu và mở rộng ra các thị trường xuất khẩu khác bằng chất lượng, mẫu mã, chất lượng phục vụ, giá cả và tính cạnh tranh cao.
- Mở rộng hoạt động dịch vụ theo hướng đa dạng hóa.
- Trở thành doanh nghiệp có cơ cấu, quản trị điều hành chuyên nghiệp được công nhận.
- Trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc mà tại đó nhân viên có thể phát huy tốt nhất khả năng, đóng góp vào thành tựu chung và trở thành một trong các doanh nghiệp hàng đầu mà nhân viên đánh giá là lý tưởng để làm việc.

### 7.3.4. Mục tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin

- Trong các phương thức quản lý, Công nghệ thông tin nổi lên như một công cụ hữu hiệu nhất, chính vì vậy công nghệ thông tin được các doanh nghiệp thành công ứng dụng một cách triệt để, giúp cho người lao động tăng năng suất, giúp cho quản lý cấp trung điều phối thực hiện công việc hiệu quả và giúp cho Ban lãnh đạo có đầy đủ thông tin cần thiết để đưa ra các quyết định nhanh chóng, chuẩn xác.
- Tổng Công ty hoạt động đa lĩnh vực, với bề dày trên 25 năm liên tục phát triển, từ những năm 1990 Tổng Công ty đã sớm ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng vào sản xuất kinh doanh. Cho đến nay, qua nhiều nguồn từ thuê mua đến tự phát triển, doanh nghiệp đã có đầy đủ các hệ thống phần cứng lẫn phần mềm đáp ứng tốt yêu cầu công việc.
- Trong thời gian tới, nắm bắt xu thế tất yếu của nền kinh tế Việt Nam, chuẩn bị cho tương lai công nghiệp 4.0 mà trước mắt là các yêu cầu đặt ra cho doanh nghiệp sau cổ phần hóa, Tổng công ty đã có những bước chuẩn bị như sau :
  - **Về mặt tổ chức:** Tổng công ty đã thành lập bộ phận công nghệ thông tin, sau khi khảo sát đánh giá yêu cầu công việc sẽ tăng cường nhân lực có chuyên môn xây dựng hoặc nhận chuyển giao các hệ thống phần mềm quản lý như: quản lý kho xăng dầu, hệ thống phần mềm kế toán tích hợp quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP, phân hệ theo dõi kinh doanh trạm xăng dầu. Định hướng xây dựng bộ phận công nghệ thông tin thành phòng ban để có chức năng nhiệm vụ tương ứng với quy mô hoạt động của doanh nghiệp.
  - **Về mặt hạ tầng:** Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng nội bộ của Tổng công ty, tăng cường các giải pháp bảo mật; với các công ty con và các đơn vị trực thuộc sẽ tiếp tục triển khai hệ thống mạng riêng ảo kết nối đồng bộ với nhau.
  - **Về mặt nghiên cứu phát triển:** Ứng dụng tích hợp tự động hóa, công nghệ thông tin, IT, phân tích dữ liệu lớn nhằm giúp hệ thống vận hành ngày càng tốt hơn.

### 7.3.5. Kế hoạch đầu tư dự án sau cổ phần hóa



### PHẦN III: TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY

**Bảng 16. Bảng kế hoạch đầu tư dự án sau cổ phần hóa**

Tên Dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Địa điểm
1. Khu kho cảng, dân cư An Sơn	650.000	2010-2020	Xã An Sơn, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
2. Tổng kho Xăng dầu VK 102 Nhà Bè	400.000	2016- 2018	Áp Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
3. Khu dân cư An Bình	230.000	2017-2020	Phường An Bình, thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

*Nguồn: Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ – TNHH MTV*



### PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

8. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty 05 năm sau khi cổ phần hóa
- 8.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong 05 năm sau cổ phần hóa (2017-2021)
- Bảng 17. Một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm sau cổ phần hóa:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017F	2018F	2019F	2020F	2021F
1	Vốn điều lệ dự kiến	Triệu đồng	2.366.000	2.366.000	2.366.000	2.366.000	2.366.000
2	Tổng số lao động	Người	568	568	579	597	621
	Tổng Quỹ lương	Triệu đồng	65.000	67.600	70.304	73.116	76.041
3	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người /tháng	9,54	9,92	10,11	10,21	10,21
4	Sản lượng tiêu thụ						
	Các mặt hàng xăng dầu (tr.lít)		650	683	717	752	790
	Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.830.000	7.166.650	7.520.079	7.891.124	8.280.665
5	5.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	6.805.000	7.141.650	7.495.079	7.866.124	8.255.665
	5.2 Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
	5.3 Thu nhập khác	Triệu đồng	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000
6	Tổng chi phí	Triệu đồng	6.720.100	7.041.155	7.389.731	7.755.653	8.139.784
	6.1 Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	6.405.400	6.712.388	7.046.250	7.396.781	7.764.814
	6.2 Chi phí bán hàng	Triệu đồng	145.000	151.731	158.787	166.183	173.936
	6.3 Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	69.200	72.516	75.993	79.640	83.465
	6.4 Chi phí lãi vay	Triệu đồng	100.500	104.520	108.701	113.049	117.571

### PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017F	2018F	2019F	2020F	2021F
6.5	Chi phí khác	Triệu đồng	-	-	-	-	-
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	109.900	125.496	130.348	135.471	140.881
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	87.920	100.396	104.278	108.377	112.704
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH	%	4,64%	5,30%	5,51%	5,73%	5,95%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH	%	3,72%	4,25%	4,41%	4,58%	4,77%
11	Phân bổ các quỹ (15%)	Triệu đồng	13.188	15.059	15.642	16.257	16.906
12	Tỷ lệ cổ tức	%	3,16%	3,61%	3,75%	3,89%	4,05%
13	Cổ tức chi trả	Triệu đồng	74.732	85.337	88.636	92.120	95.799

(Nguồn: Phương án cổ phân hóa THALEXIM đã được phê duyệt)

Ghi chú: Kế hoạch kinh doanh cụ thể sẽ do THALEXIM điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế, bảo đảm hiệu quả hơn so với trước khi cổ phân hóa.



## PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 8.2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch nêu trên

#### 8.2.1. Nhóm các giải pháp để phát triển quy mô kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh đối với từng ngành, lĩnh vực

- Củng cố, duy trì và phát triển thị trường mục tiêu;
- Đa dạng hóa các sản phẩm, các hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng;
- Tận dụng lợi thế cạnh tranh tại thị trường mục tiêu phát triển các loại hình dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng;
- Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và giá cả cạnh tranh để không ngừng gia tăng doanh thu thông qua việc tìm kiếm và khai thác triệt để các nguồn cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, uy tín và hiệu quả;
- Tận dụng sự hỗ trợ tích cực từ các đơn vị của Tổng Công ty, các đơn vị đang khai thác trong thị trường mục tiêu để phát triển kinh doanh.

#### 8.2.2. Giải pháp về quản lý

Để kế hoạch tài chính được thực hiện đúng như kế hoạch đề ra, Tổng Công ty sẽ thực hiện một số các giải pháp về quản lý như sau:

- Dựa vào tiềm lực tài chính, uy tín kinh doanh, Tổng Công ty luôn tăng cường và mở rộng hợp tác với ngân hàng đã và đang có quan hệ tín dụng nhằm thực hiện chi phí vốn vay thấp nhất để tài trợ cho các dự án;
- Sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, không sử dụng vốn vay ngắn hạn để tài trợ cho các dự án trung, dài hạn nhằm tránh tình trạng mất cân đối nguồn vốn;
- Chi đầu tư các dự án có hiệu quả, các dự án đã triển khai nhưng hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả cần nhanh chóng xác định để dừng đầu tư và thoái vốn;
- Các công trình thi công phải thực hiện đúng tiến độ nhằm đảm bảo việc đưa các tài sản vào sử dụng đúng thời điểm. Đặc biệt là các công trình hạ tầng khu công nghiệp (đảm bảo việc giao hạ tầng cho chủ đầu tư), công trình tổng kho xăng dầu ...

#### 8.2.3. Các giải pháp về nguồn nhân lực

- Trong và sau thời gian chuyển đổi cơ cấu tổ chức, Tổng Công ty cập nhật bảng mô tả công việc cho từng vị trí cụ thể sao cho phù hợp với yêu cầu của tổ chức mới.
- Cải tiến hệ thống đánh giá kết quả thực hiện công việc, gắn mục tiêu của Tổng Công ty với mục tiêu cụ thể của từng đơn vị và từng cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty.
- Tăng cường công tác đánh giá nguồn nhân lực hiện tại, đào tạo để phát triển nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng Công ty.
- Thu hút, tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, nhiều kinh nghiệm



## PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

và am hiểu thị trường để bổ sung năng lực còn thiếu hụt.

- Cải tiến hệ thống lương, thưởng gắn với năng lực của người lao động, kết quả thực hiện công việc của nhân viên, tạo lực thúc đẩy năng suất lao động, đảm bảo công bằng nội bộ và cạnh tranh với thị trường bên ngoài.
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nội bộ nhằm tăng cường gắn kết nhân viên, nâng cao động lực làm việc, xây dựng văn hóa doanh nghiệp THALEXIM ngày một phát triển.
- **8.2.4. Các giải pháp phát triển thương hiệu**

Nhằm tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu Thanh Lễ trở thành một thương hiệu mạnh hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, đủ sức cạnh tranh ở thị trường trong nước và hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, giải pháp phát triển thương hiệu tập trung vào các nội dung sau:

- Xây dựng cấu trúc thương hiệu theo mô hình thương hiệu mẹ - thương hiệu con (mối quan hệ thương hiệu). Tiếp tục đăng ký bảo hộ kiểu dáng, logo, thông điệp, tên thương mại.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo bản sắc của thương hiệu, thông tin truyền tải cho toàn thể cán bộ công nhân viên cùng tham gia xây dựng thương hiệu Thanh Lễ.
- Tham gia các giải thưởng về thương hiệu (thương hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao, giải thưởng thương hiệu Quốc gia, thương hiệu đầu mối và đại lý phân phối xăng dầu, ...) tham gia các hội chợ theo ngành nghề.

### **8.2.5. Giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh và điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ**

- Sau khi hoàn thành công việc chuyển đổi thành công ty cổ phần, THALEXIM sẽ xem xét về triển khai tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ là công ty đầu tư, các công ty con hoạt động chuyên môn hóa theo đúng các ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty.
- Thực hiện lộ trình thoái vốn nhà nước theo đúng phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## PHẦN IV: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

### PHẦN IV: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

#### 1. Vốn điều lệ

Trên cơ sở đặc điểm và tình hình thực tế của Tổng công ty tại thời điểm cổ phần hóa, chiến lược phát triển kinh doanh sau khi cổ phần hóa, đồng thời, căn cứ Quyết định 1165/QĐ-TTg ngày 09/08/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV, vốn điều lệ của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP dự kiến sau khi cổ phần hóa là: 2.366.000.000.000 đồng (*Bảng chữ: Hai ngàn, ba trăm sáu mươi sáu tỷ đồng*).

#### 2. Cơ cấu vốn điều lệ

Tổng số cổ phần của Công ty dự kiến tại thời điểm thành lập là 236.600.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng, cơ cấu vốn điều lệ chi tiết theo bảng sau:

**Bảng 18. Cơ cấu vốn điều lệ dự kiến của Tổng Công ty sau khi cổ phần hóa:**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
I	Nhà nước	115.934.000	1.159.340.000.000	49,00%
II	Người lao động	1.067.400	10.674.000.000	0,45%
	<i>Mua ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực nhà nước</i>	356.900	3.569.000.000	0,15%
	<i>Mua ưu đãi theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần</i>	710.500	7.105.000.000	0,30%
III	Công đoàn	-	-	-
IV	Bán ra bên ngoài	119.598.600	1.195.986.000.000	50,55%
1	Nhà đầu tư chiến lược	107.768.600	1.077.686.000.000	45,55%
2	Nhà đầu tư khác mua qua cuộc đấu giá công khai	11.830.000	118.300.000.000	5,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>236.600.000</b>	<b>2.366.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa THALEXIM đã được phê duyệt)



# PHẦN V: RỦI RO DỰ KIẾN

## PHẦN V: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, Lạm phát, Lãi suất, Tỷ giá hối đoái... Tổng Công ty cũng như các doanh nghiệp khác là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó. Khi nền kinh tế trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh là động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển, ngược lại khi kinh tế suy thoái, lãi suất, lạm phát tăng cao... là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

#### a. Tăng trưởng kinh tế

Tăng trưởng kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập, năng lực tài chính, nhu cầu của (các) khách hàng trong việc đưa ra các kế hoạch đầu tư, quyết định đầu tư... Từ đó ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có THALEXIM.

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê (GSO), Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Mức tăng trưởng năm 2016 tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, giá cả và thương mại toàn cầu giảm, nền kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng thực hiện.

**Bảng 19. Tỷ lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2007 – 2016:**

Năm	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016
GDP (%)	8,44	6,23	5,32	6,78	5,89	5,03	5,42	5,98	6,68	6,21

*Nguồn: Tổng Cục Thống kê*

Dự báo, trong năm 2017, nền kinh tế Việt Nam sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức như: (1) Nguy cơ lạm phát và nhập siêu quay trở lại, (2) Tình hình thu Ngân sách Nhà nước tăng chậm, nguồn lực tài chính quốc gia hạn chế, việc huy động vốn trái phiếu của Chính phủ gặp nhiều khó khăn, (3) Sự phụ thuộc lớn vào khối doanh nghiệp FDI...

Thêm vào đó, nền kinh tế Châu Âu với nguy cơ khủng hoảng từ sự kiện Brexit của Anh, nền kinh tế Trung Quốc chưa có dấu hiệu phục hồi, biến động về tỷ giá ngoại tệ trên thế



## PHẦN V: RỦI RO DỰ KIẾN

giới và sự trì trệ của nền kinh tế của một số quốc gia cũng là yếu tố tác động đến kinh tế Việt Nam.

### b. Rủi ro lạm phát

Lạm phát là một yếu tố vĩ mô có thể tác động đến toàn bộ nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Trong giai đoạn 2008 – 2011, tỉ lệ lạm phát cao đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam và (các) hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Kiểm chế lạm phát, ổn định vĩ mô vẫn là một trong những ưu tiên hàng đầu của Chính phủ trong giai đoạn từ 2011 - 2015, đồng thời, cũng được tái khẳng định trong kế hoạch kinh tế 05 năm giai đoạn 2016 - 2020.

**Bảng 20. Tỉ lệ lạm phát của Việt Nam trong giai đoạn 2007 – 2016:**

Năm	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016
Tỉ lệ lạm phát (%)	8,3	22,9	6,52	11,75	18,13	9,21	6,04	4,09	0,63	<5,0

*Nguồn: Tổng Cục Thống kê.*

Trong năm 2017, nhiều khả năng lạm phát sẽ gia tăng trở lại do nhiều nguyên nhân như: sự gia tăng giá xăng dầu, sự gia tăng thuế môi trường, sự gia tăng các loại phí dịch vụ công,...

### c. Rủi ro lãi suất

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành lãi suất thông qua hai loại lãi suất chính: lãi suất tái chiết khấu và lãi suất tái cấp vốn. Trên cơ sở các lãi suất điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hệ thống ngân hàng thương mại sẽ quyết định mức lãi suất huy động vốn và lãi suất cho vay. Mặt bằng lãi suất thay đổi sẽ ảnh hưởng đến chi phí tài chính và hiệu quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận của các doanh nghiệp nói chung và THALEXIM nói riêng.

Xác định lãi suất là một trong những chỉ số tài chính quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến chi phí sử dụng vốn, kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty nên Ban Tổng Giám đốc luôn theo dõi, cập nhật tình hình lãi suất hằng ngày và luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng các khoản vay từ (các) ngân hàng. Nhờ vậy, rủi ro lãi suất luôn được Tổng Công ty kiểm soát.

## 2. Rủi ro về luật pháp

Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cũng như của các doanh nghiệp khác. Đó là rủi ro pháp lý ở khía cạnh hệ thống, ảnh hưởng đến hầu hết các doanh nghiệp chịu sự điều chỉnh của pháp luật. Sự thay đổi này có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động của Tổng Công ty. Hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau. Các sắc luật này sẽ tiếp tục được sửa đổi, bổ sung cho

## PHẦN V: RỦI RO DỰ KIẾN

phù hợp với tình hình thực tế. Bất cứ sự thay đổi nào cũng sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Tổng Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với sự thay đổi của môi trường pháp lý.

### 3. Rủi ro đặc thù ngành

#### Rủi ro cháy nổ, ô nhiễm môi trường

Một trong những lĩnh vực kinh doanh ngành nghề chính của Tổng Công ty là kinh doanh xăng dầu, vì vậy khả năng xảy ra về cháy nổ, hỏa hoạn, ô nhiễm môi trường khá cao và có tác động đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty khi có sự cố xảy ra. Để hạn chế và kiểm soát rủi ro đặc thù này, Tổng Công ty đã trang bị tất cả các hệ thống phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định, tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ, thuê đơn vị chuyên ngành triển khai các giải pháp phòng, chống tràn dầu và mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro tài sản, bảo hiểm cháy nổ

#### Rủi ro biến động giá xăng dầu và cơ chế quản lý Nhà nước

Sự biến động của giá xăng dầu trên thế giới sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói chung và THALEXIM nói riêng. Trước đây, quy định giá xăng dầu do doanh nghiệp quyết định, nhưng trên thực tế là do cơ quan quản lý Nhà nước quyết định; khiến cho các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không chủ động được trước tình hình biến động của giá cả xăng dầu thế giới. Tuy nhiên, Nghị định 83/2014/NĐ-CP được ban hành ngày 03/09/2014 và có hiệu lực ngày 01/11/2014, được đánh giá là có những đổi mới mang tính đột phá theo cơ chế thị trường, đã giúp cho việc điều hành của Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu đã tiệm cận hơn với thị trường, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (cụ thể là các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối) được tự quyết định về giá (nếu biên độ dao động giá dưới 3%), phần nào giúp cho các doanh nghiệp hạn chế được rủi ro biến động xăng dầu.

### 4. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày như trên, hoạt động kinh doanh của Tổng công ty có thể chịu ảnh hưởng của thiên tai như động đất, dịch bệnh, lũ lụt... mà khi xảy ra có thể gây thiệt hại tài sản của Tổng công ty cũng như ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Tổng công ty



## PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

### PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

#### 1. Thông tin chung về đợt chào bán

- Tên cổ phần : Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP
- Vốn điều lệ dự kiến : 2.366.000.000.000 đồng
- Số cổ phần dự kiến phát hành : 236.600.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai : 11.830.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm bán đấu giá : **10.600 đồng/cổ phần.**

#### 2. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần

##### 2.1. Phương thức bán cổ phần

**Bảng 21. Phương thức bán cổ phần dự kiến:**

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
I	Nhà nước	115.934.000	1.159.340	49,00%
II	Người lao động	1.067.400	10.674	0,45%
	<i>Mua ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực nhà nước</i>	356.900	3.569	0,15%
	<i>Mua ưu đãi theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại công ty cổ phần</i>	710.500	7.105	0,30%
III	Công đoàn	-	-	0,00%
IV	Bán ra bên ngoài	119.598.600	1.195.986	50,55%
1	Nhà đầu tư chiến lược (*)	107.768.600	1.077.686	45,55%

## PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
2	Nhà đầu tư khác mua qua cuộc đấu giá công khai	11.830.000	118.300	5,00%
<b>Tổng cộng</b>		<b>236.600.000</b>	<b>2.366.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa THALEXIM đã được phê duyệt)

**Ghi chú:** (\*) Theo Quyết định 1165/QĐ-TTg ngày 09/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV, Thủ tướng Chính phủ ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xây dựng tiêu chí, quyết định và chịu trách nhiệm lựa chọn cổ đông chiến lược theo quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm nhà đầu tư cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp và thực hiện sau khi bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng.

### 2.2. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán

- **Đối với cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược:**  
Do Ban chỉ đạo Cổ phần hóa quy định.
- **Đối với cổ phần bán cho cán bộ công nhân viên:**  
Do Ban chỉ đạo Cổ phần hóa quy định.
- **Đối với cổ phần bán cho Công đoàn:**  
Công đoàn THALEXIM không đăng ký mua cổ phần.
- **Đối với cổ phần bán đấu giá lần đầu ra bên ngoài:**  
Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần được quy định cụ thể trong “Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng Công ty thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV” do Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ban hành.

### 3. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ cổ phần hóa

**Bảng 22. Dự kiến kế hoạch sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa:**

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)
A	Vốn điều lệ	2.366.000.000.000



## PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)
B	Vốn Nhà nước thực tế tại doanh nghiệp sau khi đánh giá lại	<b>2.366.313.499.709</b>
C	Tiền thu từ cổ phần hóa (dự kiến):	<b>1.277.546.344.000</b>
	➤ Từ bán cổ phần ưu đãi cho người lao động theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực nhà nước	2.269.884.000
	➤ Từ bán cổ phần ưu đãi mua thêm cho người lao động theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần	7.531.300.000
	➤ Từ bán cổ phần cho công đoàn	0
	➤ Từ bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược	1.142.347.160.000
	➤ Từ bán đấu giá công khai	125.398.000.000
D	Giá trị mệnh giá cổ phần bán cho người lao động, nhà đầu tư chiến lược và bán đấu giá công khai	<b>1.206.660.000.000</b>
E	Giá trị mệnh giá cổ phần phát hành thêm để lại Doanh nghiệp (E) = (A) – (B)	<b>0</b>
F	Chi phí cổ phần hóa của doanh nghiệp	<b>2.715.000.000</b>
G	Chi phí giải quyết chính sách lao động dôi dư	<b>0</b>
H	Phần thặng dư vốn để lại doanh nghiệp tương ứng tỷ lệ cổ phần phát hành thêm/Vốn điều lệ	<b>0</b>
	<b>Tổng số tiền hoàn vốn ngân sách = (C) - (E) - (F) - (G) - (H)</b>	<b>1.274.831.344.000</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa THALEXIM đã được phê duyệt)

Ghi chú: Tổng số tiền hoàn vốn ngân sách trên được tính toán dựa trên giả định (i) các đối tượng được chào bán mua hết số cổ phần và (ii) giá bán cho cổ đông chiến lược của Tổng Công ty và giá đấu thành công bình quân và giá đấu thành công thấp nhất của cuộc bán đấu giá cổ phần ra bên ngoài tạm tính bằng giá khởi điểm là 10.600 đồng/cổ phần. Số tiền thu được từ cổ phần hóa và tổng số tiền hoàn vốn ngân sách cụ thể sẽ được tính toán lại căn cứ kết quả bán cổ phần và chi phí giải quyết chính sách lao động dôi dư thực tế theo đúng các quy định của pháp luật.

## PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

### 4. Các bên liên quan đến đợt chào bán

#### ❖ TỔ CHỨC ĐÁU GIÁ

##### **TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV**

Trụ sở chính: Số 63 Yersin, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (0274) 3829534 – (0274) 3829535 Fax: (0274) 3824112

Website: [www.thalexim.vn](http://www.thalexim.vn)

#### ❖ TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ

##### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Trụ sở chính: Số 16, Đường Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452

Website: [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn)

#### ❖ TỔ CHỨC TƯ VẤN

##### **CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (024) 3974 7572

Chi nhánh: Số 49 TônThất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3820 9986 / 3820 1883 Fax: (028) 3820 9993

Website: [www.vietinbanksc.com.vn](http://www.vietinbanksc.com.vn)

#### ❖ TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015, 2016

##### **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

Trụ sở chính: Tầng 3, số 8, Phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3761 3399 Fax: (024) 3761 5599

Website: [www.vpaudit.vn](http://www.vpaudit.vn)

#### ❖ TỔ CHỨC XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

##### **CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ TÂY NAM BỘ (SIAC)**

Trụ sở chính: 299 Đường 30/04, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 3781139 - (0292) 3781179 Fax: (0292) 3740037

Website: [www.siac.vn](http://www.siac.vn)



## PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN

---

### THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV, được Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh soạn thảo một cách trung thực, khách quan và chính xác dựa trên các thông tin và số liệu do Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV cung cấp.

Tất cả những thông tin trên được đưa ra theo đúng quy định của luật hiện hành nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư nhưng không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán.

Các thông tin trên cung cấp cho nhà đầu tư với mục tiêu giúp nhà đầu tư nhìn nhận doanh nghiệp dự định đầu tư một cách khách quan, sáng suốt.

Chúng tôi kính mong các nhà đầu tư nên tham khảo kỹ Bản công bố thông tin này và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đấu giá mua cổ phần của Tổng công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.

*Trân trọng cảm ơn Quý nhà đầu tư đã quan tâm!*

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2017

**NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI  
CÁC NỘI DUNG THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA**

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA  
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - TNHH MTV  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Minh Quang**

**ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA  
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA**



**Đoàn Minh Quang**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  
CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH**



**Thái Hoàng Long**



